**ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ**

**I. Khái quát chung**

**1. Tác giả :**

- Cù Huy Cận (1919-2005), quê Hà Tĩnh

- Nổi tiếng trong phong trào thơ mới với tập “Lửa thiêng”. Cây bút tiêu biểu của nền văn học cách mạng Việt Nam.

- Hai nguồn cảm hứng lớn của ông: thiên nhiên vũ trụ và con người. Trước Cách mạng: Thơ giàu chất triết lý, tràn ngập cái sầu nhân thế. Sau Cách mạng: Thơ Huy Cận là bài ca vui về cuộc đời.

**2. Tác phẩm:**

- Hoàn cảnh sáng tác: năm 1958 khi Huy Cận đi thực tế dài ngày tại vùng mỏ Quảng Ninh. In trong Tập thơ “Trời mỗi ngày lại sáng”.

*( Đây là thời điểm mà cuộc kháng chiến chống Pháp đã kết thúc thắng lợi, miền Bắc được giải phóng và bắt tay vào công cuộc xây dựng cuộc sống mới. niềm vui dạt dào, tin yêu trước cuộc sống mới đang hình thành, đang thay da đởi thịt trở thành nguồn cảm hứng lớn trong thơ ca lúc bấy giờ )*

**3. Mạch cảm xúc** của bài thơ được triển khai theo trình tự của một chuyến ra khơi đánh cá: đoàn thuyền ra khơi, đánh cá trong đêm trăng, đoàn thuyền đánh cá trở về.

**4. Cảm hứng chủ đạo:**

Bài thơ có hai nguồn cảm hứng, song hành, hài hòa trộn lẫn vào nhau. đó là cảm hứng về thiên nhiên vũ trụ và cảm hứng về con người lao động trong cuộc sống mới. thông qua việc miêu tả cảnh lao động đánh cá của người ngư dân vùng biển Hạ Long bài thơ ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên, đất nước sự giàu có của biển khơi: ngợi ca khí thế lao động hăng say yêu đời của người lao động mới đã được giải phóng, đang làm chủ bản thân, làm chủ cuộc đời.

**II. Phân tích**

**1. Cảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi trong thời điểm hoàng hôn :**

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi

Câu hát căng buồm cùng khó khơi.

- Hai dòng thơ đầu: cảnh hoàng hôn

+ so sánh mặt trời lúc hoàng hôn như hòn lửa mặt trời xuống iển dường như không tàn lụi , không tắt nó như một hòn lửa, một quả cầu lửa đỏ rực khổng lồ chìm vào đấy nước đại dương. biểm cả bao la như nồng ấm hẳn lên. => cách so sánh này vẽ lên một bức tranh hoàng hôn kì vĩ, rực rỡ, tráng lệ chứ không ảm đạm hắt hiu như trong thơ cổ .

+Nhân hóa: sóng cài then, đêm sập cửa gợi biển đêm giống như một ngôi nhà gần gũi, ấm áp, thân quen. những lượn sóng dài như chiếc then cửa, còn màn đêm buông xuống là cánh cửa. =>Cảnh biển lúc hoàng hôn thật đẹp và cũng thật thân quen

- Hai câu thơ sau: bức tranh lao động của con người

+ Hai từ “đoàn thuyền” cho thấy không khí lao động tấp nập, sôi nổi của cả một tập thể chứ không phải một chiếc thuyền đơn độc, lẻ loi.

+Từ “lại” cho thấy đây là một công việc thường xuyên, quen thuộc, hàng ngày. Tuy nhiên, công việc quen thuộc đó lại trần đầy hứng khởi bởi:

+Hình ảnh ẩn dụ “Câu hát căng buồm” chứa chan niềm vui, niềm phấn chấn của người trong lao động làm chủ cuộc đời, tiếng hát khỏe khoắn, mạnh mẽ hòa vào gió, nâng cánh gió căng buồm đẩy thuyền đi xa.

=>Như vậy, bằng nt so sánh, nhân hóa, ẩn dụ đặc sắc, Huy Cận đã diễn tả sự hài hòa giữa lao động của con người và sự vận hạnh của vũ trụ, hành trình lao động bắt đầu bằng tiếng hát như dự báo, như ước mong một chuyến ra khơi tốt lành, bội thu.

**2. Biển giàu đẹp và tình yêu biểu của người lao động**

- Từ “hát rằng” nối liền với câu hát ra khơi ở khổ 1 tiếp tục thể hiện niềm vui phơi phới và cũng là lời ngợi ca biển giàu đẹp của người lao động.

- Hai từ “ cá bạc” vừa mang tính tả thực vừa mang nghĩa tượng trưng. các bạc là một loài cá có nhiều ở biển đông. Tính từ Bạc chỉ màu sắc trên vảy cá , màu sáng ấy được phản chiếu qua ánh đèn, ánh trăng tạo nên một màu sáng lấp lánh như ánh bạc.

- Nếu câu mở đầu mang tính khái quát cao thì câu sau lại miêu tả trực tiếp loài cá thu : “Cá thu biển đông như đoàn thoi” .

+ Đây là môt loài cá có nhiều và mang giá trị kinh tế cao. câu thơ gợi hình ảnh những con cá thu với hình dáng thon dài, chắc khỏe, đang chuyển động nhanh mạnh trong mọi tư thế. Chúng đang bơi lội như những con “ thoi” , và cả đoàn cá thu là một đoàn thoi.

+ từ “ đêm ngày”khẳng định tính liên tục không kể ngày đêm những loài cá ấy vẫn cùng nhau dệt lên một tấm lưới với muôn luồng sáng giữa biển cả mênh mông.

+ hai câu thơ gợi liên tưởng đến sự giàu có phong phú của biển Hạ Long. có lẽ ý thơ được khơi nguồn từ thành ngữ “Rừng vàng biển bạc”. ”. Cá bac” các thu hay những loài các khác chính là kho tài nguyên vô tận mà mẹ thiên nhiên biển cả ban tặng cho con người.

- Khổ thơ kết thúc bằng một câu thơ như một lời mời gọi thiết tha:

 “Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi”

+ NT nhân hóa , lời gọi “đoàn cá ơi” thể hiện sự thân thương, gần gũi với biển và ẩn sau đó có lẽ chính là ước mong đánh bắt được nhiều tôm cá, hải sản.

**3. Sự hòa hợp giữa thiên nhiên và con người trong lao động.**

**- hình ảnh con thuyền :**

+ Bằng động từ lái , lướt  cùng cảm hứng lãng mạn, trí tưởng tượng phong phú, đã biến con thuyền vốn nhỏ bé trở bé trở thành con thuyền kì vĩ mang tầm vóc cụ trụ. Thuyền có gió làm bánh lái, có trăng làm cánh buồm. Khác hẳn với con thuyền cô đơn , nhỏ bé, lạc lõng giữa không cùng trời đất mênh mang trong bài thơ "*Tràng Giang*" trước cách mạng:

*Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp*

*Con thuyền xuôi mái nước song song*

*Thuyền về nước lại sầu trăm ngả*

*Củi một cành khô lạc mấy dòng.*

Còn ở đây, con thuyền không hề nhỏ bé, đơn độc mà lại rất lớn lao, như vươn tới sao trời trước biển rộng bao la.

+ Bức tranh không gian của biển cả được mở rộng ra ba chiều: chiều cao của mây, chiều sâu của bụng biển và chiều rộng của biển khơi có tác dụng tôn thêm tầm vóc lớn lao của con thuyền và con người lao động.

**- hình ảnh con người lao động :**

+ Các động từ được sử dụng dày đặc: “lái – lướt - đậu – dò – dàn đan – vây giăng” có tác dụng diễn tả hành động đánh cá rất nhanh, rất khẩn trương của những đoàn thuyền đánh cá trên biển.

+ Hình ảnh: “dàn đan thế trận” là một hình ảnh ẩn dụ cho hành động đánh cá của ngư dân. Đánh cá nhưng cũng cần phải bày binh bố trận, có chiến thuật, chiến lược thì mới có thể bắt được nhiều tôm cá. Chính vì thế, họ đã đưa con thuyền tiến ra tận khơi xa, dò bụng biển để tìm được nguồn cá lớn. Và những con thuyền hiện lên như là những con tuấn mã, băng băng lướt qua sóng đèo, chinh phục tự nhiên.

=> Câu thơ gợi lên tinh thần dũng cảm, hăng say , trí tuện nghề nghiệp và tâm hồn phơi phới vui tươi của những con người làm chủ thiên nhiên, vũ trụ.

**4. Biển giàu có và đẹp lung linh như một đêm hội**

**- bức tranh lao động của người dân làng chài được tô điểm bằng vẻ đẹp của thiên nhiên.** Cái nhìn của nhà thơ với biển cả cũng có những sáng tạo bất ngờ và độc đáo:

Cá nhụ cá chim cùng cá đé

Cá song lấp lánh đuốc đen hồng

Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe

Đêm thở sao lùa nước Hạ Long

- Bằng thủ pháp liệt kê kết hợp với sựu phối sắc tài tình qua việc sử dụng các tính từ chỉ màu sắc” đen hồng”, “ vàng chóe” đã tạo nên một bức tranh sơn mài nhiều màu sắc, ánh sáng, lung linh huyền ảo như một câu chuyện cổ tích.

+ Mỗi loài cá là một kiểu dáng, một màu sắc làm nên sự giàu đẹp của biển cả quê hương. Đọc câu thơ mà có cảm tưởng như có một đêm hội rước đuốc trong lòng biển đêm sâu thẳm.

+ Huy Cận đã ca ngợi sự giàu có của biển cả bằng cách liệt kê tên của các loài cá. chim, thu, nhụ đé là những loài cá quý ở vùng biển nước ta , những loài cá mang giá trị kinh tế lớn cho ngành thủy sản Việt Nam.

**- biển đêm không chỉ giàu mà còn rất đẹp, đẹp một cách thơ mộng.**

+ Khi màn đêm bắt đầu buông xuống trời khuya dần, trăng bắt đầu lên, chúng ta có thể hình dung giữa không gian bao la sóng nước, giữa ánh sáng dịu dàng mờ ảo, mơ hồ của ánh trăng trên biển, lúc ấy biển mang một màu sắc thật nên thơ . nó lấp lánh, dịu dàng, thanh thoát. vẻ đẹp đó hòa cùng màu sắc của muôn loài cá trên biển tạo nên một bức tranh sơn mài lộng lẫy, đầy chất lãng mạn.

+ Những con cá song ( loài cá có vạch đốm đen hồng trên người) như những ngọn đuốc đen hồng đang lao đi trong luồng nước dưới ánh trăng lấp lánh. ối khi nó quẫy , trăng như vàng hơn, rực rỡ hơn, biển cả như sống động hẳn lên.

Ánh trăng in xuống mặt nước những con cá quẫy đuôi như quẫy ánh trăng tan ra vàng chóe.

- Cảnh đẹp không chỉ ở màu sắc ánh sáng, mà còn ở âm thanh nhìn bầy cá bơi lội nhà thơ lắng nghe tiếng sóng vỗ rì rầm:

"Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long :

bằng nghệ thuật nhân hóa , biển cả được miêu như một sinh thể sống động. tiếng sóng vỗ dạt dào dâng cao hạ thấp là nhịp thở trong đêm của biển. câu thơ có thể hiểu là: trăng sao phản chiếu ánh sáng xuống nước biển , mỗi khi sóng vỗ nhịp nhàng như ó bàn tay của sao trời đang “ lùa nước Hạ Long” nhưng thực ra đây là một hình ảnh đảo ngược, thú vị sóng biển đu đưa lùa ánh sao trời nơi đáy nước chứ không phải bóng sao lùa sóng nước. nhưng chính cách viết độc đáo này khiến cho cảnh thiên nhiên trở lên sinh động, có hồn.

=> Bằng những cảm nhận tinh tế, bằng cảm hứng lãng mạn kết hợp với các tính từ chỉ màu sắc, nghệ thuật nhân hóa ẩn dụ, Huy Cận đã vẽ lên ột bức tranh biển đêm lung linh, rực rỡ như một đêm hội và gửi gắn trong đó tình yêu biển cả.

**5. Sự gắn bó thân thiết, giao hòa giữa biền cả và người lao động ( Khúc hát ca ngợi công việc lao động nhẹ nhàng, thú vị, ca ngợi biển nhân hậu, ân tình.)**

- Hai câu đầu: Một lần nữa tiếng hát của ngư dân lại cất lên giữa bao la trời nước. Tiếng hát theo họ khi đoàn thuyền ra khơi, tiếng hát ca ngợi sự giàu có của biển cả. Giờ đây tiếng hát lại vang lên để " *gọi cá vào lưới*".

+ Tiếng hát đã biến một công việc khó khăn, nguy hiểm thành nhẹ nhàng, thi vị. Dường như đoàn thuyền không cần đến kĩ thuật hiện đại mà họ chỉ cần cất cao tiếng hát.

+ Tiếng hát đồng thời thể hiện niềm tin yêu, niềm lạc quan phơi phới của con người lao động. Họ đã giã từ kiếp nô lệ lầm than để trở thành công dân của một nước độc lập, tự do. Một cuộc sống mới đang mở ra trước mắt họ. Họ làm việc với tinh thần miệt mài, say mê, với niềm lạc quan phơi phới. Họ đã trở thành người chủ đích thực của biển trời.

+ Vầng trăng được nhân hóa trở nên gần gũi, thân thiết, cùng nhịp lao động với con người. Trăng soi xuống mặt biển, sóng xô bóng trăng như vỡ tan, gõ vào mạn thuyền khiến tác giả liên tưởng cùng với tiếng hát của con ngừoi, trăng cũng gõ mạn thuyền để gọi cá. Đó là sản phẩm của trí tưởng tượng phong phú, của chảm hứng lãng mạn bao trùm.

 => Công việc đánh bắt cá vốn nặng nhọc, vất vả đã thành bài ca lao động đầy niềm vui, vừa hùng tráng vừa mộng mơ.

- Hai câu sau : Lời tri ân với biển:

+ Nghệ thuật nhân hóa, so sánh làm cho câu thơ thêm giàu sắc thái biểu cảm. Biển như người mẹ nhân hậu, ân tình, bao dung. Biển đã cung cấp cho ta biết bao tài nguyên, khoáng sản. Nếu rừng là vàng thì biển là bạc. Không chỉ có giá trị tiềm năm về kinh tế, biển còn giúp cho môi trường sinh thái chúng ta trở nên trong lành. Lòng biển bao la sâu thẳm như lòng mẹ nhân từ. Biển cho ta rất nhiều như bà mẹ nhân hậu, bao dung, đã nuôi lớn biết bao thế hệ trong âm thầm, trong lặng lẽ. So sánh biển với mẹ, Huy Cận đã thay lời cho những ngư dân nói lên niềm tự hào và lòng biết ơn chân thành với biển quê hương.

+ giọng thơ chợt trở nên ấm áp, chan chứa tình người. Đối với người dân chài, biển đã gắn bó với họ. Họ đã được đắm mình trong hơi thở nồng nàn của biển cả từ khi mới lọt lòng. Đến khi lớn khôn họ lại như những chú cá nhỏ tung tăng giữa biển cả mênh mông. Khi buồn, khi vui họ đều có biển sẻ chia. Nước biển mặn mòi giúp họ rửa đi bao khó nhọc, ưu phiền, cay đắng.

=> Hai câu thơ cuối vừa bộc lộ niềm tự hào, vừa là lời cảm tạ chân thành của con người với biển.

**6. Hình ảnh con người lao động với kết quả rực rỡ, trong khung cảnh thiên nhiên, bình minh tươi sáng trên biển Hạ Long.**

**- Hai câu đầu :**

+ Đây là hai câu thơ duy nhất trong bài mà hình ảnh người dân chài trực tiếp xuất hiện ở trung tâm của bức tranh, giữa biển trời lồng lộng.

+ Sau một đêm lao động vất vả, khi trời sáng cũng là lúc mọi người thúc giục nhau kéo lưới lên. Con người đang giành giật với thời gian, chạy đua với thời gian để làm việc và cống hiến. Một cuộc chạy đua âm thầm đang diễn ra giữa con người và thiên nhiên. Con người thì nhỏ bé và lao động miệt mài suốt đêm. Thiên nhiên thì lớn lao, kì vĩ, trong suốt tg đó được nghỉ ngơi. Câu thơ đã tạo nên bức tượng đài sừng sững về ong người lao động giữa vùng biển HL:

+ Hai chữ "*xoăn tay*" giàu chất tạo hình khiến cho người đọc hình dung tư thế của những người lao động. Đó là tư thế chắc khỏe, cường tráng, tư thế của những người đã khẳng định được vị thế của mình trên biển khơi, vị thế của người làm chủ, người chiến thắng. Bóng dáng họ sừng sững giữa biển khơi với bắp tay nổi cuộn, dưới bàn tay ấy là tấm lưới triều nặng.

+ Hình ảnh "chùm *cá nặng*" gợi liên tưởng thú vị: cá rất nhiều, che cả mắt lưới. Đó chính là thành quả lao động mà người ngư dân thu được sau một đêm vất vả.

**- Hai câu sau**

+ vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông : gợi khung cảnh thật rực rỡ huy hoàng, tươi đẹp.

+lưới xếp buồm lên đón nắng hồng: tạo một sự nhịp nhàng giữa công việc lao động của con người với sự vận hành của vũ trụ.

*=>* Bằng những hình ảnh thơ giàu sức gợi, ta cảm nhận con người lao động hăng say, thu được thành quả tốt đẹp nhưng tâm hồn của họ rất lãng mạn khi cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên hùng tráng.

Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông

Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng

+ Màu trắng trên thân cá, màu vàng của đuôi phản chiếu ánh nắng lấp lánh như bạc, như vàng. Sắc màu ấy đã khiến cho cả không gian bừng sáng lên khi sao mờ trăng khuất. Đồng thời hai từ vàng, bạc còn gợi liên tưởng tới sự giàu có của biển.

+ Đuôi vàng lóe rạng đông là một sự so sánh ngầm. . "***Lóe***" là một động từ mạnh diễn tả cường độ phát sáng cao từ những đuôi cá. Dường như bình minh của một ngày mới không phải từ mặt trời mà từ sắc vàng đuôi cá Chính những chú cá đã kéo mặt trời từ trên cao xuống dưới khoang thuyền để ánh sáng lóe lên từ khoang thuyền đánh thức thiên nhiên và vũ trụ.

+ Khi người lao động vừa thu được chùm cá nặng thì cũng là thời điếm kết thúc một ngày lao động. “*Lưới xếp buồm lên*” là hai hình ảnh đối lập. “*Lưới xếp”* là kết thúc của ngày lao động. “*Buồm lên”* là đón chào một ngày mới. Động từ ***"lên***" diễn tả đoàn thuyền ấy cánh buồm vươn lên như một loài cây đang vươn mình đón ánh sáng. Cánh buồm giờ đây không phải vô tri vô giác mà trở nên sống động có hồn. Ấn chứa đằng sau cánh buồm ấy là sức sống tiềm tàng mãnh liệt đang trỗi dậy. Cánh buồm đang vươn lên để đón nắng hồng.

+ ***Nắng hồng*** là nắng bình minh của một ngày mới, một ngày trong trẻo, tươi sáng. ***Nắng hồng*** còn là hình ảnh ẩn dụ đặc sắc. Đó là nắng của một ngày mới, một cuộc đời mới mà cách mạng đem lại cho chúng ta.

**7. Đoàn thuyền đánh cá thắng lợi trở về trong rực rỡ bình minh.**

- Công việc lao động của con người thật nhịp nhàng với sự vận hành của vũ trụ ở khổ 1, khi hoàng hôn buông xuống, vũ trụ đi vào nghỉ ngơi thì con người bắt đầu hành trình lao động. Và nay, khi bình minh hé rạng cũng là lúc con người ca khúc khải hoàn.

-Hình ảnh câu hát được lặp lại gần như nguyên văn ở khổ 1 Tuy nhiên câu hát ra khơi là câu hát chứa chan lạc quan, tin tưởng, còn câu hát trở về là niềm vui sướng trước một chuyến ra khơi bội thu.

- Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời” : con thuyền bé nhỏ sánh ngang tầm vũ trụ => con người chinh phục thiên nhiên, thậm chí trong cuộc chạy đua này con người lao động đã chiến thắng và làm chủ thiên nhiên. Từ chạy đua muốn nói con người đang tranh thủ thời gian lao động, cống hiến, dựng xây tổ quốc. Điều đó muốn nói con người đang tranh thủ thời gian lao động, cống hiến, xây dựng đất nước.mà nó còn thể hiện

- Không chỉ có hình cảnh câu hát được lặp đi lặp lại mà ở khổ cuối ta còn thấy mặt trời cũng xuất hiện. Cả không gian khoác áo bình minh. Đó không chỉ là Ánh sáng của một ngày mới, mà còn là ánh sáng của một cuộc sống mới bắt đầu đầy hứa hẹn

- nghệ thuật nói quá-hoán dụ *mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi* đã tô điểm cho bức tranh ngày mới thêm lộng lẫy, lãng mạn, gợi nhiều ý nghĩa :

+ nghĩa thực : gợi hình ảnh mặt trời lên cao tỏa sáng đồng hiên trong triệu triệu mắt cá.

+ Nghĩa biểu tượng : Hình ảnh huy hoàng, tươi sáng khép lại bài thơ chính là thành quả chói lọi của những người dân chài sau một đêm miệt mài lao động. mở ra liên tưởng về tương lai tốt đẹp.

=> Như vậy với kết cấu đầucuối tương ứng, Huy Cận đủ khắc họa niềm vui, lạc quan của người dân chài *.*

**ĐỀ ĐỌC HIỂU SỐ 1 :**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi :**

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi

Câu hát căng buồm cùng khó khơi.

**Câu 1**: Nêu hoàn cảnh ra đời, mạch cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận.

**Câu 2**: Xác định các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn thơ. Nêu nội dung chính của khổ thơ.

**Câu 3:** Chỉ ra tên và tác dụng của các biện pháp nghệ thuật trong khổ thơ?

**Câu 4:** Trong bài Đoàn thuyền đánh cá có miêu tả hai quá trình vận động. Đó là những quá trình nào và quan hệ giữa hai sự vận động ấy như thế nào ?

**Câu 5:** Từ “ lại” trong câu thơ “ Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi” thuộc từ loại nào? Câu thơ đã cho thấy vẻ đẹp nào của người lao động?

**GỢI Ý:**

**Câu 1**:

\* **Hoàn cảnh sáng tác**

- Bài thơ được viết vào giữa năm 1958, khi cuộc kháng chiến chống Pháp đã kết thúc thắng lợi, miền Bắc được giải phóng và bắt tay vào công cuộc xây dựng cuộc sống mới. Huy Cận có chuyến đi thực tế dài ngày ở vùng mỏ Quảng Ninh. Từ chuyến đi ấy, hồn thơ của ông mới thực sự  nảy nở trở lại và dồi dào cảm hứng về thiên nhiên đất nước, về lao động và niềm vui trước cuộc sống mới.

- Bài *“Đoàn thuyền đánh cá”* được sáng tác trong thời gian ấy và in trong tập thơ *“Trời mỗi ngày lại sáng”(1958).*

***\* Mạch cảm xúc***

 Mạch cảm xúc của bài thơ được triển khai theo trình tự không gian và thời gian: của một chuyến ra khơi đánh cá: đoàn thuyền ra khơi, đánh cá trong đêm trăng, đoàn thuyền đánh cá trở về.

**\* Cảm hứng chủ đạo:**

 Bài thơ có hai nguồn cảm hứng, song hành, hài hòa trộn lẫn vào nhau. Đó là cảm hứng về thiên nhiên vũ trụ và cảm hứng về con người lao động trong cuộc sống mới. Thông qua việc miêu tả cảnh lao động đánh cá của người ngư dân vùng biển Hạ Long bài thơ ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên, đất nước sự giàu có của biển khơi, ngợi ca khí thế lao động hăng say yêu đời của người lao động mới đã được giải phóng, đang làm chủ bản thân, làm chủ cuộc đời.

**Câu 2**:

* Phương thức biểu đạt : Miêu tả
* Nội dung : miêu tả cảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi trong thời điểm hoàng hôn

**Câu 3**:

**+ so sánh mặt trời lúc hoàng hôn như hòn lửa**

=> gợi hình ảnh mặt trời xuống biển dường như không tàn lụi , không tắt nó như một hòn lửa, một quả cầu lửa đỏ rực khổng lồ chìm vào đấy nước đại dương. biểm cả bao la như nồng ấm hẳn lên. => cách so sánh này vẽ lên một bức tranh hoàng hôn kì vĩ, rực rỡ, tráng lệ chứ không ảm đạm hắt hiu như trong thơ cổ .

**+Nhân hóa: sóng cài then, đêm sập cửa**

=> gợi biển đêm giống như một ngôi nhà gần gũi, ấm áp, thân quen. những lượn sóng dài như chiếc then cửa, còn màn đêm buông xuống là cánh cửa.

**+Hình ảnh ẩn dụ “Câu hát căng buồm”**

=> thể hiện niềm vui, niềm phấn chấn của người trong lao động làm chủ cuộc đời, tiếng hát khỏe khoắn, mạnh mẽ hòa vào gió, nâng cánh gió căng buồm đẩy thuyền đi xa.

**Câu 4**:

Hai quá trình ấy là :

– Hành trình của đoàn thuyền đánh cá từ lúc ra khơi khi mặt ười xuống biển đến lúc trở về trong cảnh bình minh.

– Chuyển vận của vũ trụ trong khoảng thời gian từ hoàng hôn đến bình minh, với mặt trời, trăng sao, gió, biển đang không ngừng vận động.

Trong cái nhìn của tác giả, hai quá trình vận động của thiên nhiên và của con người đã rất nhịp nhàng, hoà hợp với nhau, hơn nữa còn có tác động tương hỗ. Đoàn thuyền xuất phát ra khơi lúc mặt trời xuống biển, kéo lưới khi sao mờ, trời sắp sáng và trở về khi mặt trời đội biển nhô lên. Con thuyền thì có gió làm lái, trăng làm buồm, câu hát cũng căng buồm cùng với gió.

**Câu 5:** Từ “ lại” trong câu thơ “ Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi” thuộc từ loại là : phó từ

+Từ “lại” diễn tả công việc của người dân làng chài được lặp lại hàng ngày, diễn ra thường xuyên, đều đặn như một nhịp sống đã quen thuộc. mặt khác từ lại còn biểu thị ý đối lập giữa con người và thiên nhiên : trời biển đã nghỉ ngơi còn con người lại ra khơi đánh cá. qua đó thể hiện niềm vui, hứng khởi … của người dân lao động

**ĐỀ ĐỌC HIỂU SỐ 2 :**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi :**

Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,

Cá thu biển Đông như đoàn thoi

Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng.

Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!

**Câu 1.** Nêu PTBĐ chính và nội dung của đoạn thơ trên?

**Câu 2.** Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ và nêu giá trị biểu đạt của phép tu từ đó?

**Câu 3. Em hiểu như thế nào về hình ảnh thơ “ Cá thu biển đông như đoàn thoi”. Trong chương trình ngữ văn lớp 9 cũng có một câu thơ có hình ảnh “ thoi” em hãy chép chính xác câu thơ đó và cho biết nó nằm trong văn bản nào? của ai?**

**Câu 4:** Từ “đông” trong câu thơ “Cá thu biển Đông như đoàn thoi” có ý nghĩa là gì? Hãy tìm hai từ đồng âm khác nghĩa với từ đó.

**Câu 5:** Chỉ ra một thành phần biệt lập có trong đoạn thơ và cho biết đó là thành phần gì?

**Gợi ý :**

**Câu 1.**

* PTBĐ chính: biểu cảm

Nội dung :Ca ngợi sự giàu có và tình yêu biển của người lao động

**Câu 2.**

* Ẩn dụ: “ hát rằng” là câu hát ca ngợi sự giàu có của biển.
* so sánh: “Cá thu biển Đông như đoàn thoi” .

=> gợi hình ảnh những con cá thu với hình dáng thon dài, chắc khỏe, đang chuyển động nhanh mạnh trong mọi tư thế. Chúng đang bơi lội như những con “ thoi” , và cả đoàn cá thu là một đoàn thoi.

-NT nhân hóa :

+ dệt: khẳng định tính liên tục không kể ngày đêm những loài cá ấy vẫn cùng nhau dệt lên một tấm lưới với muôn luồng sáng giữa biển cả mênh mông.

+ đoàn cá ơi” thể hiện sự thân thương, gần gũi với biển và ẩn sau đó có lẽ chính là ước mong đánh bắt được nhiều tôm cá, hải sản.

**Câu 3.**

- Hình ảnh "đoàn thoi" trong "Cá thu biển Đông như đoàn thoi" gợi lên bức tranh biển cả như một tấm lưới dệt được dệt nên từ hàng nghìn đoàn thoi đưa. So sánh đàn cá như đoàn thoi, HC đã thể hiện đc không gian biển cả giàu có với những đoàn cá đông đúc, nối đuôi nhau trên biển như thoi đưa.

- Hình ảnh "đoàn thoi" trong câu thơ trên gợi ta liên tưởng đến câu thơ :

 Ngày xuân con én đưa thoi​

 trong đoạn trích "Cảnh Ngày Xuân" - Truyện Kiều của đại thi hào Nguyễn Du

**Câu 4:**

* Từ Đông trong câu thơ “Cá thu biển Đông như đoàn thoi” là danh từ riêng chỉ địa điểm.
* Từ “đông” còn có nghĩa là:

    + (tính từ) chỉ mật độ dày của sự vật, hiện tượng.

    + (danh từ) chỉ hướng: hướng đông.

**Câu 5:** Thành phần biệt lập: ơi => thành phần gọi đáp

**ĐỀ ĐỌC HIỂU SỐ 3 :**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi :**

Thuyền ta lái gió với buồm trăng

Lướt giừa mây cao với biển bằng,

Ra đậu dặm xa dò bụng biển,

Dàn đan thế trận lưới vây giăng.

**Câu 1:** Chỉ ra PTBĐ và nêu nội dung chính của đoạn thơ?

**Câu 2:** chỉ ra các BPTT và nêu hiệu quả của BPTT được sử dụng trong đoạn thơ?

**Câu 3:** Ghi lại chính xác câu thơ trong một bài thơ của chủ tịch Hồ Chí Minh mà em đã học trong chương trình ngữ văn THCS cúng có hình ảnh con thuyền trong đêm trăng?

**Câu 4:** Xác định các từ thuộc trường từ vựng chỉ thiên nhiên trong những câu thơ sau:

 Thuyền ta lái gió với buồm trăng

Lướt giữa mây cao với biển bằng,

**Câu 5:** Trong một bài thơ khác mà em đã học ở lớp 9 cũng có một hình ảnh lãng mạn được xây dựng trên cơ sở quan sát như hình ảnh buồm trăng. hãy chép lại câu thơ đó và cho biết tên tác giả, tác phẩm.

**Câu 6:** Hình ảnh con thuyền được nhắc nhiều trong thơ ca. Từ đoạn thơ trên em liên tưởng tới những câu thơ nào đã học trong chương trình đã học trong chương trình Ngữ văn THCS cũng miêu tả hình ảnh “con thuyền ra khơi” đầy hứng khởi.

**Câu 7:** Câu thơ *“Lướt giữa mây cao với biển bằng”*, tác giả đã vi phạm phương châm hội thoại nào? Điều đó có phải chú ý của nhà văn không, vì sao?

**GỢI Ý:**

**Câu 1:**

- PTBĐ : Miêu tả

- Nội dung : Sự hòa hợp giữa con người và thiên nhiên.

**Câu 2:**

- Nói quá: Lướt giữa mây cao với biển bằng

- Nhân hóa: lái gió, lướt

- ẩn dụ: buồm trăng

=> Con thuyền đánh cá vốn nhỏ bé trước biển cả bao la trở lên kì vĩ lớn lao. giờ đây đã trở thành một con thuyền đặc biệt có gió là người cầm lái, còn trăng là cánh buồm, từ đó khẳng định sức mạnh làm chủ của con người trước thiên nhiên kì vĩ.

- Nhân hóa: dò bụng biển

- Ẩn dụ : “dàn đan thế trận” - hành động đánh cá của ngư dân.

=> Gợi tả hình ảnh con thuyền băng băng những con tuấn mã, băng băng lướt qua sóng đèo, chinh phục tự nhiên. Đồng thời cho thấy đánh cá nhưng cũng cần phải bày binh bố trận, có chiến thuật, chiến lược thì mới có thể bắt được nhiều tôm cá. Chính vì thế, họ đã đưa con thuyền tiến ra tận khơi xa, dò bụng biển để tìm được nguồn cá lớn. Câu thơ gợi lên tinh thần dũng cảm, hăng say , trí tuện nghề nghiệp và tâm hồn phơi phới vui tươi của những con người làm chủ thiên nhiên, vũ trụ.

**Câu 3:**

Bài thơ Rằm tháng giêng – Hồ Chí Minh

Yên ba thâm xứ đàm quân sự,
Dạ bán quy lai nguyệt mãn thuyền.

(Giữa dòng bàn bạc việc quân,
Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền.)

**Câu 4:**

Các từ ngữ thuộc trường từ vựng chỉ thiên nhiên : gió, trăng, mây, biển

**Câu 5:**

Đầu súng trăng treo

Bài thơ Đồng Chí – Chính Hữu

**Câu 6:**

Những câu thơ trên gợi cho ta thấy hình ảnh con thuyền ra khơi trong bài "Quê hương" của Tế Hanh.

Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã

Phăng mái chèo mạnh mẽ vượt trường giang

**Câu 7:**

- Phương châm vi phạm: Phương châm về chất

- Dụng ý của tác giả, nói quá lên so với sự thật, nhằm làm nổi bật hình ảnh và tư thế của đoàn thuyền, của con người, họ không còn bé nhỏ mà tầm vóc trở nên lớn lao, vĩ đại, phi thường.

**ĐỀ ĐỌC HIỂU SỐ 4 :**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

Cá nhụ cá chim cùng cá đé

Cá song lấp lánh đuốc đen hồng

Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe

Đêm thở sao lùa nước Hạ Long

**Câu 1:** Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên?

**Câu 2:** Chỉ ra các tính từ chỉ màu sắc có trong đoạn thơ và cho biết tác dụng của các tính từ đó?

**Câu 3:** Những BPTT nào được sử dụng trong đoạn thơ? nêu hiệu quả nghệ thuật của các BPTT đó?

**Câu 4:** Con cá song và ngọn đước là những sự vật tồn tại khác nhau ttrong thực tế nhưng nhà thơ Huy Cận lại có một sự liên tưởng hợp lí. Vì sao vậy? Câu thơ của ông giúp người đọc hiểu thêm những gì về thiên nhiên và tài quan sát của nhà thơ?

**GỢI Ý :**

**Câu 1:**

Nội dung : Biển giàu có và đẹp lung linh như một đêm hội.

**Câu 2:** Các tính từ chỉ màu sắc có trong đoạn thơ: lấp lanh, đen, hồng , vàng chóe

=> Tác dụng : gợi tả biển đêm đẹp lung linh, huyền ảo, lộng lẫy như một đêp hội.

**Câu 3:**

***- Biện pháp: liệt kê: cá nhụ, cá chim, cá đé***

***=>Tác dụng:*** Nói lên sự giàu có, trù phú của biển cả

- ***Ẩn dụ: đuốc đen hồng***

***=>*** Những con cá song có màu sắc vô cùng đẹp mắt tạo nên một bức tranh biển cả lấp lánh, lung linh như những ngọn đuốc hồng giữa đêm khuya.

***- Biện pháp nhân hóa: Cái đuôi em***

***=>Tác dụng:*** Đối với con người loài cá trở nên gần gũi, quen thuộc, cách gọi “em” như những người bạn tri trỉ, gắn bó, là niềm cảm hứng cho con người trong lao động, và cũng chính là đối tượng thẩm mĩ cho thi ca.

***- Biện pháp: Nhân hóa từ “thở” và ẩn dụ “sao lùa nước Hạ Long”***

***=> Tác dụng:*** Bằng nghệ thuật ẩn dụ kết hợp nhân hóa, biển cả như một sinh thể sống động. Tiếng sóng vỗ dạt dào dâng cao hạ thấp là nhịp thở trong đêm của biển. Thế nhưng nhà thơ lại viết “Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long”. Thật ra, là sóng biển đu đưa rì rào và đập vào mạn thuyền. Trăng, sao phản chiếu ánh sáng xuống nước biển, mỗi khi sóng vỗ nhịp tưởng như có bàn tay của sao trời đang “lùa nước Hạ Long”. Đó là sự độc đáo, mới lạ trong sáng tạo nghệ thuật.

**Câu 4:**

Vì: trong thực tế cá song có thân dài nhiều chấm, vạch màu đen hồng nên dưới ánh trăng chúng bơi lộitrông như rước đuốc

- Hiểu thêm được :

+ Thiên nhiên biển cả đẹp huyền ảo" lung linh như đêm hội . .

+ Tài quan sát tinh tế và trí tưởng tượng bay bổng....của nhà thơ

**ĐỀ ĐỌC HIỂU SỐ 5:**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi :**

Ta hát bài ca gọi cá vào

Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao

 Biển cho ta cá như lòng mẹ

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

**Câu 1:** Chỉ ra PTBĐ và nêu nội dung chính của đoạn thơ?

**Câu 2:** Chỉ ra BPTT và tác dụng của BPTT được sử dụng trong đoạn thơ.

**Câu 3**: Em có nhận xét gì về âm hưởng, giọng điệu của bài thơ? Các yếu tố: thể thơ, vần, nhịp đã góp phần tại nên âm hưởng của bài thơ như thế nào?

**Câu 4:** Chép chính xác hai câu thơ liền nhau trong bài thơ “ Quê hương” của Tế Hanh cũng viết về tấm lòng của người ngư dân với biển cả quê hương?

**GỢI Ý:**

**Câu 1:**

PTBĐ : Biểu cảm

Nội dung :Khổ thơ là khúc hát ca ngợi công việc lao động nhẹ nhàng, thú vị, ca ngợi biển nhân hậu, ân tình

**Câu 2:**

**- Nhân hóa: “gõ thuyền”**

=> Vầng trăng được nhân hóa trở nên gần gũi, thân thiết, cùng nhịp lao động với con người. Trăng soi xuống mặt biển, sóng xô bóng trăng như vỡ tan, gõ vào mạn thuyền khiến tác giả liên tưởng cùng với tiếng hát của con ngừoi, trăng cũng gõ mạn thuyền để gọi cá.

**- Nghệ thuật nhân hóa, so sánh**

=> Biển như người mẹ nhân hậu, ân tình, bao dung đã nuôi lớn biết bao thế hệ trong âm thầm, trong lặng lẽ. So sánh biển với mẹ, Huy Cận đã thay lời cho những ngư dân nói lên niềm tự hào và lòng biết ơn chân thành với biển quê hương.

**Câu 3:**

- Âm hưởng của bài thơ tươi vui, khỏe khoắn, khẩn trương khiến cho khung cảnh lao động trở nên nhộn nhịp, náo nức tới kì lạ. Cách gieo vần, nhịp kết hợp với thể thơ bảy chữ tạo tiết tấu, âm hưởng rộn rã.

- Lời thơ dõng dạc giọng điệu như khúc hát mê say hào hứng, cách gieo vần biến hóa linh hoạt. Vần trắc xen lẫn vẫn bằng, vần liền xen lẫn vần cách. Vần trắc tạo nên sức dội, sức mạnh. Tạo nên sự bay bổng làm nên âm hưởng sôi nổi, phơi phới, giàu sức sống.

**Câu 4:**

Nhờ ơn trời biển lặng cá đầy ghe

Những con cá tươi ngon thân bạc trắng

**ĐỀ ĐỌC HIỂU SỐ 6:**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi :

“Sao mờ kéo lưới kịp trời sáng
Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng
Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng”.

 “Câu hát căng buồm với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.
Mặt trời đội biển nhô màu mới
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.”

**Câu 1:** Chỉ ra PTBĐ chính và nội dung của đoạn thơ trên?

**Câu 2:** Chỉ ra các BPTT được sử dụng trong đoạn thơ và nêu tác dụng của nó?

**Câu 3:** Trong câu thơ “vây bạc đuôi vàng loé rạng đông”, từ “đông” có nghĩa là gì? Hãy tìm ít nhất 2 nghĩa của từ “đông” và cho ví dụ.

**Câu 4** : Trong bài thơ “ĐTĐC” của Huy Cận, từ “***hát***” được lặp lại mấy lần? Tác dụng của việc lặp lại đó?

**Câu 5:** Trong đoạn thơ :

“Câu hát căng buồm với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.
Mặt trời đội biển nhô màu mới
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.”

có những hình ảnh nào được lặp lại so với khổ thơ đầu? Cho biết ý ngĩa của sự lặp lại đó?

**GỢI Ý:**

**Câu 1:**

* PTBĐ : miêu tả
* Nội dung: cảnh đoàn thuyền đánh cad trở về trong khung cảnh bình minh rực rỡ.

**Câu 2:**

***- Biện pháp:* ẩn dụ** từ “xoăn tay chùm cá nặng”

=>Tác dụng:ca ngợi vẻ đẹp khỏe mạnh trẻ tráng trong lao động. Huy Cận hay sử dụng từ “chùm” để tả thế giới sinh vật, như gà, cá tạo nên hình tượng thơ ngộ nghĩnh, đầy ấn tượng

***- Biện pháp: ẩn dụ “vấy bạc đuôi vàng”***

=> Tác dụng: Những con cá rực rỡ sắc màu tạo nên sự trù phú của biển cả, đồng thời nó báo hiệu trời sắp sáng, đây cũng chính là lúc đoàn thuyền phải trở về với niềm vui tươi và hăng say lao động.

***- Biện pháp: nhân hóa “xếp, lên”***

=>Tác dụng:Thể hiện những động tác khẩn trương của ngư dân khi xếp cá lên khoang thuyền, con thuyền cũng khẩn trương cùng với con người để kịp chuyến cá trở về.

**- Biện pháp ẩn dụ “câu hát căng buồm”**

=>Tác dụng: cánh buồm căng gió ra khơi là ẩn dụ cho tiếng hát của con người có sức mạnh làm căng cánh buồm. Câu hát là niềm vui, niềm say sưa hứng khởi của những người lao động lạc quan yêu nghề, yêu biển và say mê với công việc chinh phục biển khơi làm giầu cho Tổ quốc.

**- Biện pháp: Nhân hóa “chạy đua”**

=>Tác dụng: Thể hiện khí thế lao động mạnh mẽ, sức lực vẫn dồi dào của người lao động. Đoàn thuyền được nhân hóa, cả mặt trời cũng tham gia vào cuộc chạy đua này và kết quả con người đã chiến thắng. Từ đó thấy được tư thế chủ động chinh phục biển trời, vũ trụ của người ngư dân. Đúng như lời bình của chính tác giả: “Bài thơ là cuộc chạy đua giữa con người với thiên nhiên và con người đã chiến thắng”.

**- Biện pháp: nói quá “đội biển”**

***=>Tác dụng:*** Làm cho thiên nhiên trở nên kì vĩ, đẹp đẽ và báo hiệu sự trở về của con thuyền. Mặt trời từ từ nhô lên trên sóng nước xanh lam, chiếu tỏa ánh sáng rực rỡ, cảnh biển bừng sáng và còn đẹp hơn với kết quả lao động. Hình ảnh nói quá "mặt trời đội biển" đi lên mở ra một ngày mới tốt đẹp hơn, ánh sáng của mặt trời không chỉ mang đến màu của cảnh vật mà còn mang "màu mới” cho cuộc sống mà những người lao động đang từng ngày, từng giờ cống hiến.

***-* Biện pháp: hoán dụ “mắt cá” và nói quá “muôn dặm phơi”**

***=>Tác dụng:*** Mắt cá phản chiếu ánh mặt trời giống như muôn vàn mặt trời nhỏ li ti. Đó thật sự là một cảnh tượng đẹp, huy hoàng giữa bầu trời và mặt biển, giữa thiên nhiên và thành quả lao động. Đồng thời nó còn thể hiện niềm tin, niềm hi vọng vào những chuyến đánh cá tiếp theo sẽ luôn đạt được những chuyến cá đầy, tươi ngon như vậy.

**Câu 3:**

- Từ “đông” có nghĩa là phía đông, biển đông.

- Hai nghĩa khác nhau của từ “đông”.

+ Là động từ chỉ trạng thái: đông đúc, nhiều.

+ Là động từ chỉ trạng thái: đông cứng.

VD: Đằng đông, từng đoàn thuyền đánh cá nối đuôi nhau về bờ.

**Câu 4** :

- Từ “***hát***” được lặp lại 4 lần trong bài thơ.

=> Tác dụng của việc lặp lại đó: tạo âm hưởng hào hùng, khỏe khoắn như điệp khúc trong một bài tráng ca; thể hiện niềm say mê, yêu đời, yêu công việc, hào hứng lao động của ngư dân

**Câu 5** :

các hình ảnh được lặp lại : mặt trời, câu hát, đoàn thuyền việc lặp lại các hình ảnh này tạo nên kết cấu đầu cuối tương ứng góp phần thể hiện cảm xúc cũng như chủ đề của bài thơ được trọn vẹn.

- Hình ảnh câu hát được lăp lại : nhấn mạnh niềm vui sự hăng say lao động :

+ câu hát ra khơi thể hiện sự lạc quan, tin tưởng

+ câu hát trở về là niềm phần khởi vì mẻ cá bội thu.

- Hình ảnh đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời : nâng tầm vóc con thuyền sánh ngang tầm vũ trụ-> sức mạnh lớn lao của con người. Từ « chạy đua » muốn nói con người đang tranh thủ thời gian lao động, cống hiện, xây dựng đất nước.

- mặt trời => ánh sáng của ngày mới, cuộc sống mới

**ĐỀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP**

**ĐỀ SỐ 1:**

Trong bài “Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận có câu thơ sau:

“Thuyền ta lái gió với buồm trăng.”

 **Câu 1.** Chép chính xác ba câu thơ tiếp theo? Dựa vào trình tự ra khơi của đoàn thuyền thì đoạn trích em vừa chép mang nội dung gì ? (Diễn đạt ngắn gọn bằng một câu văn)

**Câu 2:** Chỉ ra các biện pháp nghệ thuật mả tác giả sử dụng trong câu thơ “Thuyền ta lái gia với buồm trăng”? Các biện pháp nghệ thuật đó đã góp phân khắc họa vẻ đẹp nào của những người ngư dân?

**Câu 3:** Từ đoạn thơ vừa chép, với những hiểu biết xã hội của mình, em hãy trình bày suy nghĩ (khoảng nửa trang giây thi) về hình ảnh những người ngư dân vẫn đang ngày đêm vươn khơi bám biển trong thời điểm hiện nay.

**GỢI Ý:**

**Câu 1:**

“Thuyền ta lái gió với buồm trăng.”

Lướt giữa mây cao với biển bằng,
Ra đậu dặm xa dò bụng biển,
Dàn đan thế trận lưới vây giăng"

- Nội dung: Đoạn thơ đã khắc họa hình ảnh đoàn thuyền đánh cá giữa biển đêm hùng tráng và thơ mộng.

**Câu 2:**

-  **Biện pháp nghệ thuật: *nhân hóa, nói quá*** qua từ “lái”.

=> **Tác dụng:** Góp phần khắc hoạ vẻ đẹp người ngư dân với tư thế: Lớn lao, kì vĩ sánh ngang tầm thiên nhiên, vũ trụ.đồng thời cho thấy tâm hồn: phóng khoáng, lãng mạn của họ.

**Câu 3:**

**THAM KHẢO:**

 Đã từ bao đời nay chuyện những người ngư dân Việt Nam kiên trì bám biển, bám ngư trường truyền thống đã trở thành một hình ảnh, biểu tượng đẹp trong lòng mỗi người dân Việt Nam. Những người ngư dân kiên trì bám biển không chỉ để mưu sinh, phát triển kinh tế mà chính họ đang góp phần bảo vệ từng tấc đất, vùng biển thiêng thiêng của Tổ quốc Việt Nam. Đánh bắt hải sản trên 2 ngư trường truyền thống Hoàng Sa và Trường sa là một việc làm quen thuộc với mỗi ngư dân Việt Nam ngàn đời nay. Mỗi lần ra khơi là họ lại phơi phới niềm tin một mẻ cá bội thu ,trời yên biển lặng để chuyến hải hành diễn ra suôn sẻ. Tuy nhiên vươn ra khơi luôn tiềm ẩn những hiểm nguy,may rủi nhưng với quyết tâm vì cuộc sống,vì chủ quyền thiêng liêng của dân tộc họ sẵn sàng đối mặt với thách thức trước đầu sóng ngọn gió. Gian nan nguy hiểm có đứng giữa biển cả mới thấm được nỗi vất vả của người ngư dân. Họ goị biển là mẹ bởi biển đã cho họ cá tôm và từ họ họ lớn lên nhờ tấm lòng của mẹ biển. Khi kéo một mẻ lưới nặng họ phải làm suốt từ lúc tinh mơ đến chiều tà,phơi mình giữa cái nắng gay gắt,cái hơi gió mặn mòi của biển khơi . Hẳn vì lẽ đó mà nhà thơ Tế Hanh đã viết:’’Dân chài lưới làn da ngăm rám nắng. . . nồng thở vị xa xăm’’. Nhưng chính sự giàu có của biển cả lại là niềm vui, nụ cười của người dân chài. Tuy nhiên không hẳn lúc nào cũng đánh bắt đc nhiều cá và đó là một sự thất vọng vô cùng lớn mỗi chuyến ra khơi. Không chỉ vậy họ còn đối mặt với dông bão,biển động có thể ập đến bất kỳ lúc nào và đã có không ít con thuyền không bao giờ quay lại đất liền. Trên biển cách đất liến cả trăm hải lý chỉ cần một sự cố nhỏ về sức khỏe cũng có thể cướp đi sinh mạng con người. Nhìn hình ảnh những ngư dân trên biển có lẽ ta sẽ tự hỏi rằng không biết nước biển tự nhiên mặn hay mặn bởi chính mồ hôi nước mắt con người một năngs hai sương đang đổ xuống ngày đêm. Nguy hiểm không chỉ đến từ thiên nhiên mà còn đến từ chính con người. Đã không biết bao nhiêu lần họ bị tàu Trung quốc rượt đuổi thậm chí nhiều tàu bị bắt,ngư dân bị đánh đập. Trong lúc đó họ không đơn độc bởi trên vùng biển Hoàng Sa không lúc nào vắng bóng tàu cá Việt Nam. Họ đoàn kết lại với nhau khi tàu bạn gặp nạn. Trước sự hung hăng, hăm dọa từ phía Trung quốc những ngư dân không hề nản chí mà trong trái tim họ bùng cháy ngọn lửa yêu nước mãnh liệt. Nhiều con tàu công suất lớn liên tục được đóng mới để ngư dân tiếp tục vươn khơi bám biển,bám ngư trường. Bởi với họ con tàu là nhà,biển cả là quê hương,con cá bạc là miếng cơm manh áo,ngư dân Việt Nam với lòng can đảm sẵn sàng đối mặt với hiểm nguy vì cuộc sống,vì chủ quyền đất nước

**ĐỀ SỐ 2:**

Sự hòa hợp giữa thiên nhiên và con người đã làm nên bức tranh về Cuộc sống mới ở miền Bắc thời kì xây dựng CNXH.

**Câu 1:** Nhận xét trên nói về bài thơ nào? Ai là tác giả?

**Câu 2:** Trong bài thơ em vừa nêu có nhiều từ “hát” khiến cả bài thơ như một khúc tráng ca. Đó là khúc ca gì và tác giả thay lời ai? Chép chính xác cầu thơ có từ “hát” được dùng nghệ thuật ấn dụ trong bài thơ và nêu tác dụng?

**Câu 3:** Viết đoạn văn khoảng 10 câu làm sáng tỏ nhận xét trên. Trong đoạn có sử dụng câu bị động và một cầu cảm thản. (Gạch chân và chú thích rõ). Cho biết đoạn văn em vừa viết diễn đạt theo cách nào?

**GỢI Ý:**

**Câu 1:** Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận

**Câu 2:**

- Đó là khúc ca lao động của người ngư dân thời đại mới . Tác giả đã thay lời người ngư dân hát lên khúc tráng ca này.

- Câu thơ có từ “hát” được dùng nghệ thuật ẩn dụ trong bài thơ là : " Câu hát căng buồm cùng gió khơi "

Tác dụng : Tiếng hát tập thể hòa với tiếng sóng, thổi căng cánh buồm. Câu hát thể hiện niềm lạc quan, niềm tin của người lao động về một thành quả bội thu với tinh thần say mê lao động.

**Câu 3:**

**THAM KHẢO:**

Nhận xét về " Đoàn thuyền đánh cá" của Huy Cận, có ý kiến cho rằng "Sự hòa hợp giữa thiên nhiên và con người đã làm nên bức tranh đẹp về cuộc sống mới ở miền Bắc thời kì xây dựng CNXH.". **Khung cảnh lao động hăng say trên biển đã được nhà thơ khắc họa lại dưới con mắt quan sát tinh tế và tài năng nghệ thuật điêu luyện.** Đoàn thuyền đánh cá rời bến vào lúc hoàng hôn, “mặt trời như hòn lửa” đỏ rực đang lặn dần vào lòng đại dương mênh mông, màn đêm buông xuống, kết thúc một ngày.Chính vào hoàn cảnh thiên nhiên ấy, con người xuất hiện với sự lao động miệt mài, chăm chỉ của đoàn thuyền ra khơi đánh cá. Tác giả đã không tiếc lời ca ngợi sự giàu có và hào phóng của biển cả cùng vẻ đẹp lung linh, diệu kì của nó trong đêm với " cá bạc, cá thu, ". Câu hát ấy không chỉ ngợi ca về vùng biển giàu có nước ta mà nó còn hữu ích trong công việc đánh bắt cá. Nó đã trở thành bài ca trong lao động.Tác giả như nhập thân vào thiên nhiên, công việc, và con người để vẽ lên bức tranh lao động  của cảnh đánh cá trong đêm. Đoàn thuyền đánh cá ra khơi có gió làm bánh lái vầng trăng khuyết trên trời cao đã trở thành cánh buồm. Gió và trăng đã trở thành hai bộ phận của con thuyền giúp sức cùng ngư dân đưa đoàn thuyền ra khơi là biểu hiện của sự hòa hợp giữa con người và thiên nhiên. Biển hào phóng cho nhân dân nhiều tôm cá, muối và hải sản...Với ngư dân, biển cả bao la “như lòng mẹ”, bởi vậy thiên nhiên và con người thật hoà hợp, nhịp nhàng.Nhịp điệu công việc càng khẩn trương, sôi nổi khi bóng đêm dần tàn, ngày đang đến.  Khoang thuyền đầy ắp cá. Màu bạc của vẩy cá, màu vàng của đuôi cá "lóe rạng đông".**Hình ảnh người ngư dân đang choãi chân, nghiêng người dồn tất cả sức mạnh vào đôi tay cuồn cuộn để kéo lên những mẻ lưới nặng trĩu mới đẹp làm sao!** Đoàn thuyền đánh cá trở về trong tiếng hát - tiếng hát thắng lợi hân hoan. Tiếng hát hoà trong gió, thổi căng buồm đưa đoàn người ra khơi đêm trước nay lại cùng đoàn thuyền đầy ắp cá hân hoan về bến. Tất cả đã vẽ nên bức tranh lao động đầy màu sắc, hứng khởi ttrong những ngày đầu xây dựng CNXH ở miền Bắc.

**ĐỀ SỐ 3:**

Bằng những kiến thức đã học em hãy thực hiện các yêu cầu dưới đây:

**Câu 1:** Chép lại khổ đầu bài thơ **Đoàn thuyền đánh cá** của Huy Cận. Em hãy cho biết vài nét về tác giả Huy Cận và hoàn cảnh sáng tác bài thơ này.

**Câu 2:** Khổ đầu và khổ cuối bài thơ có chi tiết giống nhau. Em hãy chỉ ra sự tương đồng, khác biệt của chi tiết ấy.

**Câu 3:** Trong bài thơ có hai quá trình vận động, đó là quá trình nào và quan hệ của sự vận động đó?

**Câu 4:** Bằng một đoạn văn (10 – 12 câu) theo phép lập luận quy nạp, hãy phân tích khổ thơ em vừa chép để thấy được bức tranh biển vào đêm tráng lệ và khí thế hào hứng của người lao động khi ra khơi, đoạn văn có sử dụng một câu cảm thán và một thành phần phụ chú (gạch chân).

**GỢI Ý:**

**Câu 1:**

- Chép chính xác khổ thơ đầu:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi

Câu hát căng buồm cùng khó khơi.

**- Tác giả:** Cù Huy Cận (1919-2005), quê Hà Tĩnh. Nổi tiếng trong phong trào thơ mới với tập “Lửa thiêng”. Cây bút tiêu biểu của nền văn học cách mạng Việt Nam. Hai nguồn cảm hứng lớn của ông: thiên nhiên vũ trụ và con người. Trước Cách mạng: Thơ giàu chất triết lý, tràn ngập cái sầu nhân thế. Sau Cách **- Hoàn cảnh sáng tác**: năm 1958 khi Huy Cận đi thực tế dài ngày tại vùng mỏ Quảng Ninh. In trong Tập thơ “Trời mỗi ngày lại sáng”.

**Câu 2:** Các hình ảnh chi tiết giống nhau : mặt trời, câu hát, đoàn thuyền

- sự tương đồng : Đều là các chi tiết thể hiện vẻ đẹp niềm vui , lạc quan của người ngư dân.

sự khác biệt :

+ câu hát ra khơi thể hiện sự lạc quan, tin tưởng thì câu hát trở về là niềm phấn khởi vì mẻ cá bội thu.

+ Hình ảnh đoàn thuyền ra khơi gợi không khí nhộn nhịp , đông vui thì đoàn thuyền trở về lại gợi tả hình ảnh những con người đang tranh thủ thời gian lao động, cống hiện, xây dựng đất nước.

+ mặt trời ra khơi biểu trương cho vẻ đẹp của thiên nhiên rưc rỡ thì mặt trời khi đoàn thuyền trở về lại biểu trưng cho ánh sáng của ngày mới, cuộc sống mới

**Câu 3:** Hai quá trình ấy là :

– Hành trình của đoàn thuyền đánh cá từ lúc ra khơi khi mặt ười xuống biển đến lúc trở về trong cảnh bình minh.

– Chuyển vận của vũ trụ trong khoảng thời gian từ hoàng hôn đến bình minh, với mặt trời, trăng sao, gió, biển đang không ngừng vận động.

Trong cái nhìn của tác giả, hai quá trình vận động của thiên nhiên và của con người đã rất nhịp nhàng, hoà hợp với nhau, hơn nữa còn có tác động tương hỗ. Đoàn thuyền xuất phát ra khơi lúc mặt trời xuống biển, kéo lưới khi sao mờ, trời sắp sáng và trở về khi mặt trời đội biển nhô lên. Con thuyền thì có gió làm lái, trăng làm buồm, câu hát cũng căng buồm cùng với gió.

**Câu 4:**

**THAM KHẢO:**

 Khổ thơ đầu trong bài thơ đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận được mở đầu bằng hai câu thơ :

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa

Tác giả so sánh mặt trời lúc hoàng hôn như hòn lửa mặt trời xuống iển dường như không tàn lụi , không tắt nó như một hòn lửa, một quả cầu lửa đỏ rực khổng lồ chìm vào đấy nước đại dương. Biển cả bao la như nồng ấm hẳn lên. Chính cách so sánh này đã vẽ lên một bức tranh hoàng hôn kì vĩ, rực rỡ, tráng lệ chứ không ảm đạm hắt hiu như trong thơ cổ . Nghệ thuật nhân hóa “sóng cài then”, “đêm sập cửa” gợi tả biển đêm giống như một ngôi nhà gần gũi, ấm áp, thân quen. Những lượn sóng dài như chiếc then cửa, còn màn đêm buông xuống là cánh cửa. Vậy nên cảnh biển lúc hoàng hôn thật đẹp, kì vĩ và cũng thật thân quen. Trong khung cảnh thiên nhiên kì vĩ ấy hình ảnh con người lao động xuất hiện :

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi

Câu hát căng buồm cùng khó khơi.

Hai từ “đoàn thuyền” cho thấy không khí lao động tấp nập, sôi nổi của cả một tập thể chứ không phải một chiếc thuyền đơn độc, lẻ loi. Từ “lại” cho thấy đây là một công việc thường xuyên, quen thuộc, hàng ngày. Tuy nhiên, công việc quen thuộc đó lại trần đầy hứng khởi bởi theo sát họ luôn là câu hát. Hình ảnh ẩn dụ “Câu hát căng buồm” chứa chan niềm vui, niềm phấn chấn của người trong lao động làm chủ cuộc đời, tiếng hát khỏe khoắn, mạnh mẽ hòa vào gió, nâng cánh gió căng buồm đẩy thuyền đi xa. Như vậy, bằng nt so sánh, nhân hóa, ẩn dụ đặc sắc, Huy Cận đã diễn tả sự hài hòa giữa lao động của con người và sự vận hạnh của vũ trụ, hành trình lao động bắt đầu bằng tiếng hát như dự báo, như ước mong một chuyến ra khơi tốt lành, bội thu.

**ĐỀ SỐ 4:**

Đọc kỹ đoạn thơ sau rồi trả lời các câu hỏi:

Thuyền ta lái gió với buồm trăng

Lướt giừa mây cao với biển bằng,

Ra đậu dặm xa dò bụng biển,

Dàn đan thế trận lưới vây giăng.

(Trích Ngữ Văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014)

**Câu 1**. Đoạn thơ trên thuộc tác phẩm nào? Do ai sáng tác? Nêu hoàn cảnh ra đời của bài thơ?

**Câu 2**. Hình ảnh “buồm trăng” trong câu thơ sử dụng biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

**Câu 3.** Dựa vào đoạn thơ trên, viết một đoạn văn diễn dịch (khoảng nửa trang giấy thi) trong đó có sử dụng một câu ghép có quan hệ bổ sung và một câu bị động trình bày về khí thế của người lao động.

**Câu 4**. Trong bài thơ khác mà em đã học ở lớp 9 có một hình ảnh lãng mạn được xây đựng trên cơ sở quan sát như hình ảnh “buồm trăng”. Hãy chép lại câu thơ đó, nêu tên tác giả và tác phẩm

**GỢI Ý :**

**Câu 1**.

- Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận

**- Hoàn cảnh sáng tác**: năm 1958 khi Huy Cận đi thực tế dài ngày tại vùng mỏ Quảng Ninh. In trong Tập thơ “Trời mỗi ngày lại sáng”.

**Câu 2**.

- ẩn dụ: buồm trăng

=> Con thuyền đánh cá vốn nhỏ bé trước biển cả bao la trở lên kì vĩ lớn lao. giờ đây đã trở thành một con thuyền đặc biệt có gió là người cầm lái, còn trăng là cánh buồm, từ đó khẳng định sức mạnh làm chủ của con người trước thiên nhiên kì vĩ.

**Câu 3.**

**THAM KHẢO:**

 Ở khổ thơ thứ 3 trong bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá”, tác giả không chỉ khắc họa vẻ đẹp của con thuyền đánh cá trên biển trong đêm trăng mà ta còn thấy được sự hòa hợp giữa thiên nhiên, vũ trụ với con người trong lao động. Trong hai câu thơ đầu hình ảnh con thuyền hiện lên thật đẹp:

Thuyền ta lái gió với buồm trăng

Lướt giữa mây cao với biển bằng

Bằng động từ lái , lướt  cùng cảm hứng lãng mạn, trí tưởng tượng phong phú, đã biến con thuyền vốn nhỏ bé trở bé trở thành con thuyền kì vĩ mang tầm vóc vũ trụ. Thuyền có gió làm bánh lái, có trăng làm cánh buồm. Khác hẳn với con thuyền cô đơn , nhỏ bé, lạc lõng giữa không cùng trời đất mênh mang trong bài thơ "*Tràng Giang*" trước cách mạng:

Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp

Con thuyền xuôi mái nước song song

Thuyền về nước lại sầu trăm ngả

Củi một cành khô lạc mấy dòng.

Bức tranh không gian của biển cả được mở rộng ra ba chiều: chiều cao của mây, chiều sâu của bụng biển và chiều rộng của biển khơi có tác dụng tôn thêm tầm vóc lớn lao của con thuyền và con người lao động.

Ra đậu dặm xa dò bụng biển

Dàn đan thế trận lưới vây giăng.

Các động từ được sử dụng dày đặc: “lái – lướt - đậu – dò – dàn đan – vây giăng” có tác dụng diễn tả hành động đánh cá rất nhanh, rất khẩn trương của những đoàn thuyền đánh cá trên biển. “Dàn đan thế trận” là một hình ảnh ẩn dụ cho hành động đánh cá của ngư dân. Đánh cá nhưng cũng cần phải bày binh bố trận, có chiến thuật, chiến lược thì mới có thể bắt được nhiều tôm cá. Chính vì thế, họ đã đưa con thuyền tiến ra tận khơi xa, dò bụng biển để tìm được nguồn cá lớn. Và những con thuyền hiện lên như là những con tuấn mã, băng băng lướt qua sóng đèo, chinh phục tự nhiên. Câu thơ gợi lên tinh thần dũng cảm, hăng say , trí tuệ nghề nghiệp và tâm hồn phơi phới vui tươi của những con người làm chủ thiên nhiên, vũ trụ.

**Câu 4**.

Hình ảnh : “Đầu súng trăng treo” trong bài thơ Đồng chí của Chính Hữu

**ĐỀ SỐ 5:**

**(ĐỀ THI CHÍNH THỨC NĂM 2018-2019)**

Bài thơ Đoàn thuyền đánh cá là một **khúc tráng ca về lao động** và thiên nhiên đất nước.

**Câu 1:** Cho biết tên tác giả  và năm sáng tác bài thơ ấy.

**Câu 2:** Xác định các từ thuộc trường từ vựng chỉ thiên nhiên ở câu thơ sau.

“Thuyền ta lái gió với buồm trăng

Lướt giữa mây cao với biển bằng”.

Biện pháp tu từ nói quá cùng những hình ảnh giàu sức liên tưởng được sử dụng trong 2 câu thơ này có tác dụng gì?

**Câu 3**. Ghi lại chính xác câu thơ trong một bài thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà em đã được học trong **chương trình Ngữ Văn THCS** cũng có hình ảnh con thuyền trong đêm trăng.

**Câu 4.** Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận diễn dịch làm rõ hình ảnh người lao động ở khổ thơ dưới đây. Trong đó sử dụng phép lặp liên kết và câu có thành phần phụ chú (gạch dưới những từ ngữ dùng phép lặp và thành phần phụ chú )

” Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng

Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng

Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông

Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng “

Trích Ngữ văn lớp 9, tập 1 NXB Giáo dục Việt Nam, 20

**GỢI Ý:**

**Câu 1:**

* Tác phẩm “Đoàn thuyền đánh cá” , năm 1958

**Câu 2:**

- Các từ thuộc trường từ vựng chỉ thiên nhiên trong hai câu thơ: gió, trăng, mây, biển.

- Biện pháp tu từ nói quá cùng những hình ảnh giàu sức liên tưởng khiến cho con thuyền trở nên kì vĩ, mang tầm vóc vũ trụ, gió trời là người lái, trăng trời là cánh buồm. Qua đó, tác giả tô đậm tầm vóc, vị trí trung tâm của người lao động mới. Ngư dân không chỉ làm việc với lòng dũng cảm, hăng say mà còn với tâm hồn lãng mạn, hòa mình vào thiên nhiên mang tâm thế của con người lao động mới làm chủ đất nước.

**Câu 3:**

Câu thơ cần tìm nằm trong bài  thơ “Rằm tháng giêng” (Nguyên tiêu) của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

Dịch thơ: “Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền”.

Nguyên văn chữ Hán: “Dạ bán quy lai nguyệt mãn thuyền”.

**Câu 4:**

**THAM KHẢO:**

 Đoạn thơ trên trích trong bài thơ Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận, đoạn thơ là một khúc ca ca ngợi hình ảnh con người lao động với kết quả rực rỡ, ca ngợi vẻ đẹp tươi sáng của bình minh trên biển Hạ Long. đoạn thơ được mở đầu bằng hai câu thơ :

Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng

Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng

Đây là hai câu thơ duy nhất trong bài mà hình ảnh người dân chài trực tiếp xuất hiện ở trung tâm của bức tranh, giữa biển trời lồng lộng. Sau một đêm lao động vất vả, khi trời sáng cũng là lúc mọi người thúc giục nhau kéo lưới lên. Con người đang giành giật với thời gian, chạy đua với thời gian để làm việc và cống hiến. Một cuộc chạy đua âm thầm đang diễn ra giữa con người và thiên nhiên. Con người thì nhỏ bé và lao động miệt mài suốt đêm. Thiên nhiên thì lớn lao, kì vĩ, trong suốt tg đó được nghỉ ngơi. Câu thơ đã tạo nên bức tượng đài sừng sững về ong người lao động giữa vùng biển Hạ Long. Hai chữ "*xoăn tay*" giàu chất tạo hình khiến cho người đọc hình dung tư thế của những người lao động. Đó là tư thế chắc khỏe, cường tráng, tư thế của những người đã khẳng định được vị thế của mình trên biển khơi, vị thế của người làm chủ, người chiến thắng. Bóng dáng họ sừng sững giữa biển khơi với bắp tay nổi cuộn, dưới bàn tay ấy là tấm lưới triều nặng. Hình ảnh "chùm *cá nặng*" gợi liên tưởng thú vị: cá rất nhiều, che cả mắt lưới. Đó chính là thành quả lao động mà người ngư dân thu được sau một đêm vất vả. Và bây giờ họ trở về trong cảnh bình minh rực rỡ:

*Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông*

*Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng*

Màu trắng trên thân cá, màu vàng của đuôi phản chiếu ánh nắng lấp lánh như bạc, như vàng. Sắc màu ấy đã khiến cho cả không gian bừng sáng lên khi sao mờ trăng khuất. Đồng thời hai từ vàng, bạc còn gợi liên tưởng tới sự giàu có của biển. “Đuôi vàng lóe rạng đông” là một sự so sánh ngầm. "***Lóe***" là một động từ mạnh diễn tả cường độ phát sáng cao từ những đuôi cá. Dường như bình minh của một ngày mới không phải từ mặt trời mà từ sắc vàng đuôi cá Chính những chú cá đã kéo mặt trời từ trên cao xuống dưới khoang thuyền để ánh sáng lóe lên từ khoang thuyền đánh thức thiên nhiên và vũ trụ. Khi người lao động vừa thu được chùm cá nặng thì cũng là thời điếm kết thúc một ngày lao động. “*Lưới xếp buồm lên*” là hai hình ảnh đối lập. “*Lưới xếp”* là kết thúc của ngày lao động. “*Buồm lên”* là đón chào một ngày mới. Động từ ***"lên***" diễn tả đoàn thuyền ấy cánh buồm vươn lên như một loài cây đang vươn mình đón ánh sáng. Cánh buồm giờ đây không phải vô tri vô giác mà trở nên sống động có hồn. Ấn chứa đằng sau cánh buồm ấy là sức sống tiềm tàng mãnh liệt đang trỗi dậy. Cánh buồm đang vươn lên để đón nắng hồng. ***Nắng hồng*** là nắng bình minh của một ngày mới, một ngày trong trẻo, tươi sáng. ***Nắng hồng*** còn là hình ảnh ẩn dụ đặc sắc. Đó là nắng của một ngày mới, một cuộc đời mới mà cách mạng đem lại cho chúng ta.

**ĐỀ SỐ 6:**

**Đọc câu thơ sau và trả lời câu hỏi :**

*“Mặt trời xuống biển như hòn lửa*

*Sóng đã cài then, đêm sập cửa*

*Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi*

*Câu hát căng buồm cùng gió khơi”*

**Câu 1**: Khổ thơ được trích trong văn bản nào? Ai là tác giả? Giới thiệu đôi nét về tác giả. Nội dung của khổ thơ trên là gì?

**Câu 2**: Xác định các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn thơ.

**Câu 3**: Hai câu đầu bài thơ sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? Biện pháp nghệ thuật đó có tác dụng như thế nào?

**Câu 4**: Từ “lại” ở câu thơ “Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi” diễn tả điều gì?

**GỢI Ý:**

**Câu 1**:

- Tác phẩm “Đoàn thuyền đánh cá” , tác giả Huy Cận

**- Tác giả:** Cù Huy Cận (1919-2005), quê Hà Tĩnh. Nổi tiếng trong phong trào thơ mới với tập “Lửa thiêng”. Cây bút tiêu biểu của nền văn học cách mạng Việt Nam. Hai nguồn cảm hứng lớn của ông: thiên nhiên vũ trụ và con người. Trước Cách mạng: Thơ giàu chất triết lý, tràn ngập cái sầu nhân thế. Sau Cách **– Nội dung:** Cảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi trong khung cảnh hoàng hôn rực rỡ, tráng lệ.

**Câu 2**: PTBĐ: Miêu tả

**Câu 3**:

**+ so sánh mặt trời lúc hoàng hôn như hòn lửa**

=> gợi hình ảnh mặt trời xuống biển dường như không tàn lụi , không tắt nó như một hòn lửa, một quả cầu lửa đỏ rực khổng lồ chìm vào đấy nước đại dương. biểm cả bao la như nồng ấm hẳn lên. => cách so sánh này vẽ lên một bức tranh hoàng hôn kì vĩ, rực rỡ, tráng lệ chứ không ảm đạm hắt hiu như trong thơ cổ .

**+ Nhân hóa: sóng cài then, đêm sập cửa**

=> gợi biển đêm giống như một ngôi nhà gần gũi, ấm áp, thân quen. những lượn sóng dài như chiếc then cửa, còn màn đêm buông xuống là cánh cửa.

**Câu 4**:

+ Từ “lại” diễn tả công việc của người dân làng chài được lặp lại hàng ngày, diễn ra thường xuyên, đều đặn như một nhịp sống đã quen thuộc. mặt khác từ lại còn biểu thị ý đối lập giữa con người và thiên nhiên : trời biển đã nghỉ ngơi còn con người lại ra khơi đánh cá. qua đó thể hiện niềm vui, hứng khởi … của người dân lao động.

 **ĐỀ SỐ 7:**

**(ĐỀ THI CHÍNH THỨC NĂM 2015-2016)**

Mở đầu một sáng tác, nhà thơ Huy Cận viết:

*Mặt trời xuống biển như hòn lửa*

Và tác giả khép lại bài thơ bằng bốn câu:

*Câu hát căng buồm với gió khơi.*
*Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.*
*Mặt trời đội biển nhô màu mới,*
*Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.*

(Trích Ngữ văn 9, tập một, NXB. Giáo dục 2014).

**Câu 1**: Ghi tên bài thơ có những câu trên. Từ những câu thơ ấy, kết hợp với hiểu biết về tác phẩm, em hãy cho biết mạch cảm xúc của bài thơ được triển khai theo trình tự nào?

**Câu 2**: Nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ so sánh trong câu thơ: Mặt trời xuống biển như hòn lửa.

**Câu 3**: Chép lại chính xác hai câu thơ liên tiếp trong bài thơ em vừa xác định thể hiện rõ nhất lòng biết ơn của con người với biển cả quê hương.

**Câu 4**: Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận diễn dịch có sử dụng phép thế để liên kết và một câu cảm thán, làm nổi bật cảnh đoàn thuyền trở về trong buổi bình minh ở khổ thơ trên (gạch dưới từ ngữ dùng làm phép thế và câu cảm thán).

**GỢI Ý:**

**Câu 1**:

- Đoàn thuyền đánh cá

- Mạch cảm xúc:  Mạch cảm xúc của bài thơ được triển khai theo trình tự không gian và thời gian: của một chuyến ra khơi đánh cá: đoàn thuyền ra khơi, đánh cá trong đêm trăng, đoàn thuyền đánh cá trở về.

**Câu 2**:

**+ so sánh mặt trời lúc hoàng hôn như hòn lửa**

=> gợi hình ảnh mặt trời xuống biển dường như không tàn lụi , không tắt nó như một hòn lửa, một quả cầu lửa đỏ rực khổng lồ chìm vào đấy nước đại dương. biểm cả bao la như nồng ấm hẳn lên. => cách so sánh này vẽ lên một bức tranh hoàng hôn kì vĩ, rực rỡ, tráng lệ chứ không ảm đạm hắt hiu như trong thơ cổ .

**Câu 3**:

Biển cho ta cá như lòng mẹ

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào

**Câu 4**:

**THAM KHẢO:**

Cảnh đoàn thuyền đánh cá thắng lợi trở về trong rực rỡ bình minh được Huy Cận khắc họa thật sinh động trong khổ thơ cuối. Công việc lao động của con người thật nhịp nhàng với sự vận hành của vũ trụ , khi hoàng hôn buông xuống, vũ trụ đi vào nghỉ ngơi thì con người bắt đầu hành trình lao động. Và nay, khi bình minh hé rạng cũng là lúc con người ca khúc khải hoàn. Và câu hát theo họ trong suốt hành trình dài ấy.

Câu hát căng buồm với gió khơi

Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời

Câu hát được lặp lại gần như nguyên văn ở khổ 1 khiến cả bài thơ như một điệp khúc ngân nga, nhấn mạnh niềm vui lao động làm giàu đẹp quê hương. Nếu câu hát ra khơi là câu hát chứa chan lạc quan, tin tưởng, thì câu hát trở về là niềm vui sướng trước một chuyến ra khơi bội thu. Hình ảnh : “Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời”nâng tầm vóc của con thuyền bé nhỏ sánh ngang tầm vũ trụ cho thấy sức mạnh lớn lao của con người chinh phục thiên nhiên, thậm chí trong cuộc chạy đua này con người lao động đã chiến thắng và làm chủ thiên nhiên. Hình cảnh mặt trời xuất hiện khiến cả không gian bừng sáng. Đó là ánh sáng của một cuộc sống mới bắt đầu đầy hứa hẹn. Trong cuộc sống mới đó con người đang tranh thủ thời gian lao động, cống hiến, dựng xây tổ quốc.

Hình ảnh hoán dụ - nói quá "mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi" khép lại bài thơ đã tô điểm cho bức tranh ngày mới thêm lộng lẫy, lãng mạn, gợi nhiều ý nghĩa. Biểu trưng cho thành quả chói lọi của những người dân chài sau một đêm miệt mài lao động đồng thời mở ra liên tưởng về tương lai tốt đẹp. Với kết cấu đầu cuối tương ứng, khổ cuối bài thơ khép lại một hành trình gian nan mà hào hùng của người lao động trên biển. Họ ra khơi với niềm tin tưởng và trở về với thắng lợi. Đó cũng là hình ảnh của người lao động trong thời đại mới, đang vươn mình cai quản thiên nhiên, làm chủ đất nước.

**ĐỀ SỐ 8:**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa.

Sóng đã cài then, đêm sập cửa.

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,

Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

 (Trích Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr.139)

**Câu 1.** Đoạn thơ trên được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

**Câu 2**. Xác định các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn thơ.

**Câu 3.** Vũ trụ được tác giả hình dung như thế nào trong câu thơ: “ Sóng đã cài then, đêm sập cửa”?

**Câu 4** . Câu thơ Câu hát căng buồm cùng gió khơi sử dụng biện pháp tu từ nào? Câu thơ cho ta thấy vẻ đẹp nào của người lao động?

**Câu 5.** Từ nội dung đoạn thơ trên, hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5 - 7 câu) trình bày suy nghĩ của em về biển đảo quê hương.

**GỢI Ý:**

**Câu 1.**

* Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận

**Câu 2**.

* PTBĐ: Miêu tả

**Câu 3.**

- Vũ trụ như ngôi nhà lớn với màn đêm buông xuống là tấm của khổng lồ, những lượn sóng hiền hòa gối đầu nhau chạy ngang trên biển như những chiếc then cài cửa.

**Câu 4** . Câu thơ Câu hát căng buồm cùng gió khơi sử dụng biện pháp tu từ nào? Câu thơ cho ta thấy vẻ đẹp nào của người lao động?

**- BPTT: ẩn dụ**

- Vẻ đẹp của người lao động: lạc quan yêu nghề, yêu biển và say mê với công việc chinh phục biển khơi làm giàu cho Tổ quốc.

**Câu 5.** Suy nghĩ của em về biển đảo quê hương:

+ Biển đảo cùng với đất liền là phần lãnh thổ thiêng liêng, là máu thịt của Tổ quốc.

+ Biển đảo mang lại những giá trị về văn hóa và kinh tế vô cùng to lớn đối với quốc gia.

+ Bảo vệ chủ quyền biển đảo là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ đất nước.

**ĐỀ SỐ 9:**

Đọc hai khổ thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then, đêm sập cửa.

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,

Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,

Cá thu biển Đông như đoàn thoi

Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng.

Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!

(Trích Đoàn thuyền đánh cá, Huy Cận, Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, trang 139, 40)

**Câu 1.** Bài thơ "[Đoàn thuyền đánh cá](https://doctailieu.com/doan-thuyen-danh-ca-c4682)” của Huy Cận ra đời trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2.** Xác định biện pháp tu từ đặc sắc được sử dụng trong câu thơ sau và nêu giá trị biểu đạt của phép tu từ đó: Cá thu biển Đông như đoàn thoi

**Câu 3. Em hiểu như thế nào về hình ảnh thơ “ Cá thu biển Đông như đoàn thoi”. trong chương trình ngữ văn lớp 9 cũng có một câu thơ có hình ảnh “ thoi” em hãy chép chính xác câu thơ đó và cho biết nó nằm trong văn bản nào? của ai?**

**Câu 4:** Viết đoạn văn theo phép lập luận diễn dịch trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp của đoạn thơ trên .

**GỢI Ý:**

**Câu 1.**

**- Hoàn cảnh sáng tác**: năm 1958 khi Huy Cận đi thực tế dài ngày tại vùng mỏ Quảng Ninh. In trong Tập thơ “Trời mỗi ngày lại sáng”.

**Câu 2.**

- So sánh: “Cá thu biển Đông như đoàn thoi” .

=> gợi hình ảnh những con cá thu với hình dáng thon dài, chắc khỏe, đang chuyển động nhanh mạnh trong mọi tư thế. Chúng đang bơi lội như những con “ thoi” , và cả đoàn cá thu là một đoàn thoi.

**Câu 3.**

**- Hình ảnh thơ “ Cá thu biển Đông như đoàn thoi” gợi tả hình ảnh những con cá thu đông đúc, tấp nập đang chuyển động nhanh mạnh trên biển => gợi lên sự giàu có , trù phú của biển cả.**

**- Câu thơ cũng có hình ảnh “ thoi”**

Ngày xuân con én đưa thoi,

Thiều quang chín chục đã ngoài sáu

Nằm trong đoạn trích Cảnh ngày xuân – Truyện Kiều của Nguyễn Du

**Câu 4:**

Khổ thơ trên trích trong bài thơ Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận, đoạn thơ ca ngợi sự giàu đẹp và tình yêu biểu của người lao động. Khổ thơ được mở đầu bằng câu :

Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,

Từ “hát rằng” nối liền với câu hát ra khơi ở khổ 1 tiếp tục thể hiện niềm vui phơi phới và cũng là lời ngợi ca biển giàu đẹp của người lao động. Hai từ “ cá bạc” vừa mang tính tả thực vừa mang nghĩa tượng trưng. các bạc là một loài cá có nhiều ở biển đông. Tính từ Bạc chỉ màu sắc trên vảy cá , màu sáng ấy được phản chiếu qua ánh đèn, ánh trăng tạo nên một màu sáng lấp lánh như ánh bạc.

Nếu câu mở đầu mang tính khái quát cao thì câu sau lại miêu tả trực tiếp loài cá thu : “Cá thu biển đông như đoàn thoi” . Đây là môt loài cá có nhiều và mang giá trị kinh tế cao. câu thơ gợi hình ảnh những con cá thu với hình dáng thon dài, chắc khỏe, đang chuyển động nhanh mạnh trong mọi tư thế. Chúng đang bơi lội như những con “ thoi” , và cả đoàn cá thu là một đoàn thoi.

Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng.

Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!

từ “ đêm ngày”khẳng định tính liên tục không kể ngày đêm những loài cá ấy vẫn cùng nhau dệt lên một tấm lưới với muôn luồng sáng giữa biển cả mênh mông. Hai câu thơ gợi liên tưởng đến sự giàu có phong phú của biển Hạ Long. có lẽ ý thơ được khơi nguồn từ thành ngữ “Rừng vàng biển bạc”. ” Cá bac” các thu hay những loài các khác chính là kho tài nguyên vô tận mà mẹ thiên nhiên biển cả ban tặng cho con người. Khổ thơ kết thúc bằng một câu thơ như một lời mời gọi thiết tha:

 “Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi”

Nghệ thuật nhân hóa và lời gọi “đoàn cá ơi” thể hiện sự thân thương, gần gũi với biển và ẩn sau đó có lẽ chính là ước mong đánh bắt được nhiều tôm cá, hải sản.

**ĐỀ SỐ 10:**

**ĐỀ THI CHÍNH THỨC NĂM (2006-2007)**

Bài thơ **Cành phong lan bể** của Chế Lan Viên có câu: **Con cá song cầm đuốc dẫn thơ về…** Bài thơ **Đoàn thuyền đánh cá** của Huy Cận cũng có một câu thơ giàu hình ảnh tương tự.

**Câu 1:** Em hãy chép chính xác khổ thơ có câu thơ đó theo sách Ngữ văn 9 và cho biết hoàn cảnh ra đời của bài thơ

**Câu 2:** Con cá song và ngọn đước là những sự vật tồn tại khác nhau trong thực tế nhưng nhà thơ Huy Cận lại có một sự liên tưởng hợp lí. Vì sao vậy? Câu thơ của ông giúp người đọc hiểu thêm những gì về thiên nhiên và tài quan sát của nhà thơ?

**Câu 3:** Dưới đây là câu chủ đề cho một đoạn văn trình bày cảm nhận về khổ thơ được chép theo yêu cầu của câu 1:

**Chỉ với bốn câu thơ, Huy Cận đã cho ta thấy một bức tranh kỳ thú về sự giàu có và đẹp đẽ của biển cả quê hương.**

 Em hãy viết tiếp khoảng 8 đến 10 câu để hoàn chỉnh đoạn văn theo phép lập luận diễn dịch, trong đó có một câu ghép và một câu có thành phần tình thái.

 **GỢI Ý:**

**Câu 1.**

Cá nhụ cá chim cùng cá đé

Cá song lấp lánh đuốc đen hồng

Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe

Đêm thở sao lùa nước Hạ Long

**- Hoàn cảnh sáng tác**: năm 1958 khi Huy Cận đi thực tế dài ngày tại vùng mỏ Quảng Ninh. In trong Tập thơ “Trời mỗi ngày lại sáng”.

**Câu 2:**

Vì: trong thực tế cá song có thân dài nhiều chấm, vạch màu đen hồng nên dưới ánh trăng chúng bơi lộitrông như rước đuốc

- Hiểu thêm được :

+ Thiên nhiên biển cả đẹp huyền ảo" lung linh như đêm hội . .

+ Tài quan sát tinh tế và trí tưởng tượng bay bổng....của nhà thơ
**Câu 3:**

**THAM KHẢO:**

 **Chỉ với bốn câu thơ, Huy Cận đã cho ta thấy một bức tranh kỳ thú về sự giàu có và đẹp đẽ của biển cả quê hương.** Trước hết bức tranh lao động của người dân làng chài được tô điểm bằng vẻ đẹp của thiên nhiên. Cái nhìn của nhà thơ với biển cả cũng có những sáng tạo bất ngờ và độc đáo:

Cá nhụ cá chim cùng cá đé

Cá song lấp lánh đuốc đen hồng

Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe

Đêm thở sao lùa nước Hạ Long

Bằng thủ pháp liệt kê kết hợp với sựu phối sắc tài tình qua việc sử dụng các tính từ chỉ màu sắc” đen hồng”, “ vàng chóe” đã tạo nên một bức tranh sơn mài nhiều màu sắc, ánh sáng, lung linh huyền ảo như một câu chuyện cổ tích. Mỗi loài cá là một kiểu dáng, một màu sắc làm nên sự giàu đẹp của biển cả quê hương. Đọc câu thơ mà có cảm tưởng như có một đêm hội rước đuốc trong lòng biển đêm sâu thẳm. Huy Cận đã ca ngợi sự giàu có của biển cả bằng cách liệt kê tên của các loài cá. chim, thu, nhụ đé là những loài cá quý ở vùng biển nước ta , những loài cá mang giá trị kinh tế lớn cho ngành thủy sản Việt Nam.

Biển đêm không chỉ giàu mà còn rất đẹp, đẹp một cách thơ mộng.Khi màn đêm bắt đầu buông xuống trời khuya dần, trăng bắt đầu lên, chúng ta có thể hình dung giữa không gian bao la sóng nước, giữa ánh sáng dịu dàng mờ ảo, mơ hồ của ánh trăng trên biển, lúc ấy biển mang một màu sắc thật nên thơ . nó lấp lánh, dịu dàng, thanh thoát. Vẻ đẹp đó hòa cùng màu sắc của muôn loài cá trên biển tạo nên một bức tranh sơn mài lộng lẫy, đầy chất lãng mạn.Những con cá song ( loài cá có vạch đốm đen hồng trên người) như những ngọn đuốc đen hồng đang lao đi trong luồng nước dưới ánh trăng lấp lánh. Mỗi khi nó quẫy , trăng như vàng hơn, rực rỡ hơn, biển cả như sống động hẳn lên. **Ánh trăng in xuống mặt nước, những con cá quẫy đuôi như quẫy ánh trăng tan ra vàng chóe**. **Có lẽ** cảnh đẹp không chỉ ở màu sắc ánh sáng, mà còn ở âm thanh, nhìn bầy cá bơi lội nhà thơ lắng nghe tiếng sóng vỗ rì rầm:

"Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long :

bằng nghệ thuật nhân hóa , biển cả được miêu như một sinh thể sống động. tiếng sóng vỗ dạt dào dâng cao hạ thấp là nhịp thở trong đêm của biển. câu thơ có thể hiểu là: trăng sao phản chiếu ánh sáng xuống nước biển , mỗi khi sóng vỗ nhịp nhàng như ó bàn tay của sao trời đang “ lùa nước Hạ Long” nhưng thực ra đây là một hình ảnh đảo ngược, thú vị sóng biển đu đưa lùa ánh sao trời nơi đáy nước chứ không phải bóng sao lùa sóng nước. Nhưng chính cách viết độc đáo này khiến cho cảnh thiên nhiên trở lên sinh động, có hồn. Bằng những cảm nhận tinh tế, bằng cảm hứng lãng mạn kết hợp với các tính từ chỉ màu sắc, nghệ thuật nhân hóa ẩn dụ, Huy Cận đã vẽ lên ột bức tranh biển đêm lung linh, rực rỡ như một đêm hội và gửi gắn trong đó tình yêu biển cả.

**ĐỀ SỐ 11:**

Bằng bút pháp lãng mạn và trí tưởng tượng phong phú, Huy Cận đã đem đến cho người đọc những câu thơ tuyệt đẹp:

Ta hát bài ca gọi cá vào,

Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao.

Biển cho ta cá như lòng mẹ

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng

Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng.

Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông

Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.

(Trích “[Đoàn thuyền đánh cá](https://doctailieu.com/doan-thuyen-danh-ca-c4682)“, Huy Cận)

**Câu 1.** Liệt kê các từ ngữ thuộc trường từ vựng thiên nhiên và trường từ vựng chỉ hoạt động của con người trong đoạn thơ trên. Nêu tác dụng của việc sử dụng những từ ngữ thuộc hai trường từ vựng đó trong việc biểu đạt nội dung đoạn thơ.

**Câu 2.** Cho câu chủ đề:

“Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận không chỉ là một bức tranh sơn mài lộng lẫy về vẻ đẹp của thiên nhiên như đã phân tích ở trên mà bài thơ còn là lời ngợi ca vẻ đẹp của con người lao động mới.

Xác định đề tài của đoạn văn đứng trước câu chủ đề trên.

**Câu 3:** Từ câu chủ đề trên hãy Viết tiếp khoảng 12 câu để tạo thành đoạn văn tổng - phân - hợp hoàn chỉnh, trong đó có sử dụng 1 lời dẫn trực tiếp và 1 câu bị động (gạch dưới lời dẫn trực tiếp và câu bị động).

**GỢI Ý:**

**Câu 1.**

– Các từ ngữ thuộc:

+ Trường từ vựng thiên nhiên: *trăng, biển, sao, trời, rạng đông, nắng.*

 + Trường từ vựng chỉ hoạt động của con người: *hát, gọi, kéo, xếp, đó*n (HS có thể kể cả các từ: *gõ, cho, nuôi*)

=> Tác dụng: Tô đậm vẻ đẹp của thiên nhiên, vũ trụ và vẻ đẹp của con người lao động; khắc họa tư thế làm chủ biển khơi của người ngư dân, người lao đông mới.

**Câu 2.** Đề tài của đoạn văn đứng trước câu chủ đề: “Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận là một bức tranh sơn mài lộng lẫy về vẻ đẹp của thiên nhiên.

**Câu 3:**

“Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận không chỉ là một bức tranh sơn mài lộng lẫy về vẻ đẹp của thiên nhiên như đã phân tích ở trên mà bài thơ còn là lời ngợi ca vẻ đẹp của con người lao động mới. Trước hết họ là những con người yêu và hăng say lao động. Khi màn đêm vừa buông xuống, sóng đã cài then đêm sập cửa cũng chính là lúc những người ngư dân bắt đầu công việc của mình:

*"Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi*
*Câu hát căng buồm cùng gió khơi"*

Nếu như vũ trụ đã nghỉ ngơi thì cũng là lúc đoàn thuyền lại ra khơi. Cách dùng từ của ông thật tinh tế, đối ứng với câu trên thiên nhiên nghỉ ngơi, câu dưới lại là bắt đầu quá trình làm việc của con người. Chữ “lại” này còn cho người đọc thêm một thông tin khác, ấy là quá trình làm việc này diễn ra đều đặn, tuần hoàn, không ngừng nghỉ. Kết hợp với câu hát ở câu thơ sau cho thấy niềm hăng say, niềm vui và hứng khởi lao động của những con người nơi đây. Họ còn là những con người chủ động trong công cuộc chinh phục thiên nhiên. Hành trình đánh cá trên biển chắc hẳn sẽ gặp không ít nhưng khó khăn, vất vả, nhưng những ngư dân vẫn hiên ngang, chủ động trong quá trình làm việc của mình:

Thuyền ta lái gió với buồm trăng

 Lướt giữa mây cao với biển bằng

 Ra đậu dặm xa dò bụng biển

 Dàn đan thế trận lưới vây giăng.

 “Thuyền ta” hay cũng chính những người dân đánh cá lái, lướt giữa không gian thiên nhiên bao la, rộng lớn. Họ chủ động tiến tới, chủ động chinh phục thiên nhiên. Hệ thống hình ảnh “lái gió, buồm trăng, mây cao, biển bằng” cho thấy con người mang trong mình sinh lực lớn lao, mạnh mẽ để chinh phục biển cả, thu về những mẻ cá bội thu. Sự chủ động đó còn được khắc họa rõ hơn trong hai câu thơ sau, những ngư dân ra những vùng biển xa, vùng biển sâu để dò tìm những mẻ cá lớn và giăng lưới để bắt chúng. Tất cả những cử chỉ, hành động đó cho thấy tầm vóc lớn lao và tư thế làm chủ thiên nhiên, làm chủ vũ trụ của con người. Không chỉ vậy, họ còn là những ngư dân tài ba khỏe khoắn. Với tài năng của mình, cộng với kinh nghiệm dày dặn nhiều năm bôn ba trên biển họ thu về những mẻ cá lớn, động tác:

Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng

Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng

 không chỉ cho thấy khí thế lao động gấp gáp, khẩn trương, mà còn cho thấy sức khỏe phi thường của họ. Từ xoăn tay vừa cho thấy sức vóc vạm vỡ của con người vừa cho thấy sức nặng của mẻ cá lớn. Kết hợp với hình ảnh thơ Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông càng làm rõ hơn nữa về thành quả lao động. Câu thơ đó khiến ta nhớ về cảnh đoàn thuyền đánh cá trở về trong bài Quê hương của Tế Hanh:

Nhờ ơn trời biển lặng cá đầy ghe.
Những con cá tươi ngon thân bạc trắng.

Bà mẹ thiên nhiên đã ban tặng cho con người những gì đẹp đẽ, quý giá nhất, bởi vậy đáp lại tấm lòng ấy, người dân không quên công ơn, thể hiện niềm biết ơn sâu sắc qua câu thơ:

Biển cho ta cá như lòng mẹ

 Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

Biển cả là nguồn sữa mẹ, là nguồn tài nguyên khổng lồ nuôi sống con người. Tác giả ví biển như lòng mẹ còn cho thấy biển gần gũi, ấm áp yêu thương con người như những người mẹ thương những đứa con của mình. Đằng sau câu thơ thể hiện niềm biết ơn sâu sắc của người dân chài lưới với bà mẹ biển cả ân tình.

Những câu hát xuất hiện từ đầu đến cuối bài thơ, cho thấy những người dân lao động là mang tâm hồn vui tươi, yêu đời, lạc quan, họ luôn mang trong mình niềm tin tưởng vào tương lai tươi sáng. Nhưng mỗi câu hát lại mang một ý nghĩa riêng: Lần thứ nhất, thứ hai và thứ ba tiếng hát thể hiện niềm vui phơi phới, niềm say mê, hứng khởi của những người lao động. Lần thứ tư là khúc khải hoàn ca, khúc ca chiến thắng, sau một đêm đánh bắt bội thu. Khúc ca lặp đi lặp lại khiến cả tác phẩm trở thành một bài ca lao động tươi vui, lạc quan, hào hứng trong công cuộc lao động xây dựng cuộc sống mới. Đoàn thuyền đánh cá là một bài ca hào hùng, tràn ngập niềm vui về cuộc sống và lao động của những ngư dân trên biển. Tác phẩm ngợi ca vẻ đẹp phẩm chất của con người nơi đây, vẻ đẹp của sự cần cù, chăm chỉ, gan góc, không quản ngày đêm làm giàu cho quê hương đất nước. Bằng bút pháp lãng mạn, giọng điệu thơ vui tươi đã đậm tô thêm vẻ đẹp phẩm chất của con người nơi đây.

**ĐỀ SỐ 12:**

Đọc khổ thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng,

Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng.

Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông,

Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.

**Câu 1.** Khổ thơ trên nằm trong bài thơ nào? Nêu hoàn cảnh sáng tác và nguồn cảm hứng của bài thơ.

**Câu 2.** Khi chép thuộc khổ thơ trên, một bạn đã chép chữ “xoăn tay” thành “đôi tay”. Theo em, việc chép sai ấy đã ảnh hưởng như thế nào đến nội dung ý nghĩa câu thơ?

**Câu 3**. Viết một đoạn văn qui nạp khoảng 12 câu phân tích khổ thơ đã cho để làm nổi bật vẻ đẹp của người đánh cá. Đoạn văn có sử dụng câu cảm thán và thành phần khởi ngữ - gạch chân và chú thích rõ.

**Câu 4**. Kể tên một tác phẩm khác trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có hình ảnh người lao động làm nghề chài lưới. Ghi rõ tên tác giả.

**GỢI Ý:**

**Câu 1.**

- Bài thơ Đoàn thuyền đánh cá

- Hoàn cảnh sáng tác: năm 1958 khi Huy Cận đi thực tế dài ngày tại vùng mỏ Quảng Ninh. In trong Tập thơ “Trời mỗi ngày lại sáng”.

- Nguồn cảm hứng : Bài thơ có hai nguồn cảm hứng, song hành, hài hòa trộn lẫn vào nhau. đó là cảm hứng về thiên nhiên vũ trụ và cảm hứng về con người lao động trong cuộc sống mới. thông qua việc miêu tả cảnh lao động đánh cá của người ngư dân vùng biển Hạ Long bài thơ ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên, đất nước sự giàu có của biển khơi: ngợi ca khí thế lao động hăng say yêu đời của người lao động mới đã được giải phóng, đang làm chủ bản thân, làm chủ cuộc đời.

**Câu 2.**

- *Xoăn tay:* từ ngữ giàu chất tạo hình, gợi hình ảnh bắp tay cuồn cuộn, căng khỏe khi kéo mẻ lưới đầy. Đó là vẻ đẹp rắn chắc, cường tráng, dẻo dai của những người chài lưới.

- *Đôi tay:* Chỉ bộ phận trên cơ thể , không gợi tả và làm nổi bật được vẻ đẹp của người lao động.

**Câu 3**. **THAM KHẢO CÂU 4 ĐỀ 5**

**Câu 4**.

Quê hương của Tế Hanh

**CÁC TÁC PHẨM ĐÃ THI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Năm  | Các tác phẩm  | Nội dung  |
| 2006-2007 | Chiếc lược ngà  |  |
| Đoàn thuyền đánh cá | Cảm nhận Khổ 4  |
| 2007-2008 |  Viếng lăng Bác”  | Khổ 3 |
|  Chuyện người con gái Nam Xương | Chi tiết chiếc bóng, yếu tố kì ảo  |
| 2008-2009 |  Những ngôi sao xa xôi  | Giới thiệu nhân vật Phương Định  |
| Đồng chí | Cảm nhận khổ 2  |
| 2009-2010 |  Lặng lẽ Sa Pa  |  |
|  Mùa xuân nho nhỏ | Khổ 1  |
| 2010-2011 |  Chiếc lược ngà | Tình cảm của ông sáu đối với con  |
|  Bếp lửa | Khổ đầu  |
| 2011-2012 | Nói với con | Những đức tính cao đẹp của “Người đồng mình” và lời nhắc nhở của cha với con |
| Chuyện người con gái Nam Xương”. | Lời thoại 3 + chi tiết kì ảo  |
| 2012-2013 | Bài thơ về tiểu đội xe không kính | Khổ 1-2 |
| Lặng lẽ Sa Pa | Giới thiệu tác phẩm  |
| 2013- 2014 | Mùa xuân nho nhỏ | Khổ 5  |
| Hoàng Lê nhất thống chí | NLXH: Người chiến sĩ bảo vệ biển  |
| 2014-2015 | Chiếc lược ngà | Tình cảm của bé Thu với cha  |
| Nói với con | 4 câu thơ cuối – NLXH : Cội nguồn , trách nhiệm với đất nước |
| 2015-2016 | Đoàn thuyền đánh cá  | Khổ đầu + khổ cuối  |
| Những ngôi sao xa xôi | NLXH: Mối quan hệ cá nhân – tập thể  |
| 2016-2017 | Phong cách Hồ Chí Minh  | NLXH : giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc  |
| Bếp lửa | Khổ cuối  |
| 2017-2018 | Nói với con  | 4 câu đầu – NLXH vai trò của gia đình  |
| Làng  | Hình ảnh người nông dân trong kháng chiến  |
| 2018-2019 | Đoàn thuyền đánh cá | Khổ 6  |
| Chuyện người con gái Nam Xương  | NLXH :Vai trò của gia đình  |
| 2019-2020 | Sang thu  | Khổ cuối  |
| Đề ngoài  | NLXH: Phải chăng hoàn cảnh khó khăn cũng là cơ hội để mỗi người tự khám phá khả năng của bản thân. |
| 2020-2021 | Viếng lăng Bác  | Khổ 3 |
| Đề ngoài  | Cách ứng xử  |
| 2021-2022 | ???............. | ???............. |

***Chúc các em thành công !!!***